

Tháng Tư, Tháng Năm, Tháng Sáu, Năm 2005

BÀI HỌC GIÁO LÝ

ĐỨC CHÚA GIÊ-SU
Trong Tin Lành MARK

J E S U S
Through the Eyes of
M A R K

In tại nhà in Tiếng Nói Hy Vọng © 2005
El Monte, California, USA

Mục Lục

LỜI MỞ ĐẦU:	
Đức Chúa Giê-su Trong Tin Lành Mác	4
1. Giới Thiệu Đức Chúa Giê-su, Con Đức Chúa Trời.....	5
2. Đấng Làm Phép lạ Kỳ Diệu	12
3. Sự Chữa Bệnh Trong Ngày Sa-bát Và Sự Cứng Lòng	19
4. Tại Ga-li-lê	26
5. Những Thách Thức Tại Ga-li-lê	33
6. Nói Trước Về Thập Tự Giá	40
7. Dạy Dỗ Các Môn Đồ	47
8. Cuộc Hành Trình Sau Cùng.....	54
9. Những Ngày Cuối Cùng Trong Đền Thờ.....	61
10. Những Lời Tiên Tri Về Thời Kỳ Cuối Cùng	68
11. Bị Phản Bội Và Bị Bắt	75
12. Bị Kết An Và Đóng Đinh	82
13. Bị Chôn – Nhưng Đã Sống Lại!	89

Tác giả: William G. Johnsson
Dịch giả: Mục sư và Bà Phạm Trường Thanh
Hiệu đính: Mục sư Nguyễn Khắc Vinh, Bà Trần Bích Hồng,
Nguyễn Thị Ngọc-Liên, Hàn Ly Hương
Trình bày: Lê Anh William

Mọi liên lạc, thư từ xin gửi về:
Mục sư Nguyễn Khắc Vinh
Tiếng Nói Hy Vọng
P.O. Box 5704, El Monte, CA 91734
Tel. (626) 454-1304

LỜI MỞ ĐẦU:**Đức Chúa Giê-su trong Tin lành Mác**

Kinh Thánh có bốn sách Phúc âm. Nhưng ngay cả bốn sách này cũng không thể nói hết về Đức Chúa Giê-su. Những sách này không thể miêu tả đầy đủ Ngài là ai, Ngài phán gì, Ngài làm gì, và Ngài yêu thương thế giới này bao nhiêu. Ngay cả Giăng, Sứ đồ yêu dấu, kết thúc câu chuyện như vậy, “Lại còn nhiều việc nữa mà Đức Chúa Giê-su đã làm; ví bằng người ta cứ từng việc mà chép hết, thì ta tưởng rằng cả thế gian không thể chứa hết các sách người ta chép vậy” (Giăng 21:25).

Mỗi nhà viết Kinh Thánh dùng cách hành văn riêng để viết Phúc âm theo sự khả thị. Vì lý do này, chúng ta thấy những sự khác biệt giữa các sách Phúc âm. Đây là điều Đức Chúa Trời muốn. Đây cũng là cách Đức Thánh Linh hành động. Những sự khác biệt này hỗ trợ tư tưởng là Đức Thánh Linh soi dẫn các nhà viết Kinh Thánh. Những sự khác biệt này là cách Đức Chúa Trời dùng để gây ấn tượng cho những người đọc khác nhau. Ngài muốn nói với tất cả chúng ta. Nhưng vì chúng ta đều khác nhau, Ngài dùng nhiều cách khác nhau để liên lạc với chúng ta.

“Có những sự khác biệt trong một cây. Không hề có hai lá cây giống hệt nhau. Nhưng những sự khác biệt này thêm vào sự trọn vẹn của cả cây.

“Chúng ta có thể hỏi, Tại sao các sách Ma-thi-ơ, Mác, Lu-ca, và Giăng, Công vụ các Sứ đồ, và những bức thư trong Kinh Thánh nói về cùng một đề tài?

“Đức Chúa Trời ban lời của Ngài theo cách Ngài muốn. Ngài ban lời của Ngài qua những người khác nhau. Mỗi người có cách diễn tả riêng về cùng một câu chuyện.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Selected Messages*, quyển 1, tr. 21.

Ma-thi-ơ miêu tả Đức Chúa Giê-su là một giáo sư đại tài. Lu-ca trình bày sự quan tâm của Ngài đối với những người nghèo khổ. Giăng cho thấy Đức Chúa Giê-su có những cuộc tiếp xúc cá nhân với những người khác nhau. Qua nhãn quan của Mác, chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su là một Người có một sứ mạng—và sứ mạng này sẽ thành công.

Bây giờ chúng ta hãy cùng đi với Mác khi ông hướng dẫn chúng ta theo dõi bước chân của Đức Chúa Giê-su. Chúng ta hãy nghe chuyện tích của Mác khi chúng ta học những bài học thích thú này. Và cũng như các môn đồ, chúng ta có thể cùng bước với Đức Chúa Giê-su trong tam cá nguyệt này.

Sách Mác do Giăng Mác viết. Nhưng những bài học khóa này do Tiến sĩ William Johnsson viết. Ông là chủ bút của tờ tạp chí *Adventist Review*.

Bài Học 1**GIỚI THIỆU ĐỨC CHÚA GIÊ-SU, CON ĐỨC CHÚA TRỜI**

CÂU GỐC: “Lại có tiếng từ trên trời phán rằng: Người là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đường” (Mác 1:11).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 1:1-20.

BỐN SÁCH PHÚC ÂM, CHỈ NÓI VỀ MỘT CHÚA. Được Đức Thánh Linh soi dẫn, mỗi tác giả của bốn sách Phúc âm có những điều biệt riêng nói về đời sống và chức vụ của Đức Chúa Giê-su. Mỗi sách khởi đầu gợi ý về một hình ảnh sẽ được khai triển. Về sau Ma-thi-ơ viết đặc biệt cho độc giả Do Thái. Ông mong ước bày tỏ Đức Chúa Giê-su là Vua thật của dân Y-sơ-ra-ên. Lu-ca nghĩ đến những độc giả người ngoại. Ông dùng cách nhập đề để người ngoại có thể hiểu. Qua sách Phúc âm của Giăng, chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su là Ngôi Lời trở nên xác thịt. Tuần này, chúng ta sẽ nghiên cứu phần mở đầu được soi dẫn của sách Mác, và điểm đặc biệt mà ông viết.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Những lời mở đầu của Mác nói về gì? Ông khởi đầu nói gì về chức vụ của Đức Chúa Giê-su? Ông dùng chữ Tin lành nghĩa là gì? Tại sao Mác nêu lên một điểm đặc biệt để nói rằng Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời?

I. NGƯỜI VIẾT, GIẢNG MÁC (Công vụ 15:36-40; II Ti-mô-thê 4:11).

Sách Phúc âm Mác không nói là ai viết. Nhưng Mác nhận được vinh dự là tác giả sách này. Mác không phải là một nhân vật quan trọng trong hội thánh đầu tiên. Đây là một trong những điều vĩ đại mà Đức Chúa Trời làm. Ngài có thể dùng ngay cả những người hèn mọn nhất và đặt họ vào những địa vị quan trọng (Xin đọc Sáng thế Ký 40, 41).

Tại sao sứ đồ Phao-lô nhất quyết không để Mác cùng đi với họ? Công vụ các Sứ đồ 15:36-40.

Mác đã thành công khi làm việc trong những hoàn cảnh thuận tiện. Nhưng bây giờ, vì có nhiều nguy hiểm thường xảy ra cho những người đi truyền giáo nơi đất mới, Mác không chấp nhận những sự khó khăn mà một người lính giỏi của thập tự giá phải trải qua. Ông phải học đương đầu với sự nguy hiểm và khó khăn với lòng can đảm. Càng tiến tới trên đường truyền giáo thì các sứ đồ càng gặp nhiều khó khăn hơn. Mác trở nên thối chí, và mất hết can đảm. Ông từ chối không đi xa hơn nữa và trở về Giê-ru-sa-lem.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Acts of the Apostles*, tr. 169, 170.

Về sau thái độ của Phao-lô đối với Mác thay đổi thế nào? II Ti-mô-thê 4:11; Phi-lê-môn 24.

Bạn có bao giờ là người bỏ cuộc chưa? Bạn có được ban cho cơ hội thứ hai không? Cơ hội thứ hai đó có ý nghĩa thế nào đối với bạn? Cơ hội thứ hai này bày tỏ thế nào ân điển và sự tha thứ của Đức Chúa Trời? Có thể có một người nào bạn biết cần bạn cho họ cơ hội thứ hai.

II. PHÚC ÂM MÁC BẮT ĐẦU (Mác 1:1).

Sự khởi đầu của sách Mác khác với sự khởi đầu của ba sách Phúc âm kia thế nào? Ma-thi-ơ 1:1; Lu-ca 1:1; Giảng 1:1; Mác 1:1.

Mác không viết gì về sự thụ thai kỳ diệu và sự giáng sinh nghèo nàn của Đức Chúa Giê-su, dù những điều này rất quan trọng. Nhưng Mác muốn chúng ta hiểu rằng Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời.

Hãy nghiên cứu những câu Kinh Thánh khác để hiểu ý nghĩa câu Con Đức Chúa Trời. Lu-ca 1:34, 35; Giảng 10:30; Phi-líp 2:5-11; Cô-lô-se 1:13-19; Hê-bơ-rơ 1:1-3.

Công việc đặc biệt của Đức Thánh Linh trong việc bà Ma-ri thụ thai chứng tỏ rằng Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời. Nhưng câu *Con Đức Chúa Trời* có ý nghĩa rộng lớn lao hơn nhiều. Câu này nói lên rằng Ngài có cùng bản chất của Đức Chúa Trời. Ngài thật là Đức Chúa Trời. Ngài luôn luôn là Đức Chúa Trời. Ngài là Đức Chúa Trời hằng hữu.

Mác gọi sự liên hệ vĩnh cửu giữa Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con là Tin lành. Chữ tin lành có nghĩa là tin thắng trận trong chiến tranh. Đối với những người theo Đức Chúa Giê-su, chữ này nghĩa là tin mừng chỉ về Đức Chúa Giê-su, Con Đức Chúa Trời. Dùng ý tưởng tin lành là tin chiến thắng để trả lời những câu hỏi này: Nhờ Đức Chúa Giê-su, bây giờ bạn có sự chiến thắng nào? Đức Chúa Giê-su đã đánh thắng trận nào cho bạn? Ngài đã đánh bại kẻ thù nào? Sự chiến thắng này có sự khác biệt gì đối với bạn?

III. SỨ GIẢ (Mác 1:2-8).

Công việc và sứ điệp của Giăng Báp-tít là gì? Mác 1:2-4, 7.

Ma-la-chi 3:1 và Ê-sai 40:3 nói về *sự dọn đường*. Ngày nay các kỹ sư công chánh phải xẻ núi, lấp hố, và làm thẳng các đường cong queo. Cũng một cách ấy, Giăng là người dọn đường cho Đức Chúa Giê-su, Con Đức Chúa Trời. Giăng thi hành sứ mạng của mình bằng ba cách: 1) báo trước việc Đức Chúa Giê-su sẽ đến; 2) kêu gọi dân chúng từ bỏ tội lỗi để sẵn sàng nghinh tiếp Chúa; và 3) làm phép báp-têm cho họ để họ công khai chấp nhận sứ điệp Đức Chúa Giê-su sắp đến.

Giăng Báp-tít đã rao giảng về sự đến lần thứ nhất của Đức Chúa Giê-su. Tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm rao truyền về sự đến lần thứ hai của Đức Chúa Giê-su. Chúng ta học được gì từ Giăng để giúp chúng ta nói cho những người khác biết về sự tái lâm của Chúa? Công việc của chúng ta giống như công việc của Giăng thế nào? Công việc của chúng ta khác với công việc của Giăng thế nào? Bạn phải thay đổi gì trong đời sống mình để sẵn sàng chia sẻ với mọi người tin mừng về sự Chúa phục lâm?

IV. ĐƯỢC KÊU GỌI ĐỂ PHỤC VỤ (Mác 1:4-11).

Xin so sánh Mác với các sách Phúc âm khác về chức vụ của Giăng Báp-tít. Ma-thi-ơ 3; Mác 1:4-11; Lu-ca 3:1-22; Giăng 1:6-8, 19-34. Tại sao những sự ghi chép khác nhau về Giăng Báp-tít là một điều tốt?

Việc Mác viết về Giăng Báp-tít là sự miêu tả ngắn nhất trong bốn sách Phúc âm. Mác tập trung vào Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời. Ông viết ít chi tiết về Giăng Báp-tít nhưng nói nhiều về Đức Chúa Giê-su.

Biến cố trong Mác 1:10, 11 phù hợp với Mác 1:1 thế nào? Những câu này nói lên điểm quan trọng nào?

Đức Chúa Cha ban Đức Thánh Linh và tiếng phán từ trời. Như vậy, Đức Chúa Cha bày tỏ cho thế gian biết Đức Chúa Giê-su không phải là một người phạm. Ngài vừa làm con người, nhưng Ngài cũng chính là Đức Chúa Trời.

Giả thử bạn tin rằng Đức Chúa Giê-su chỉ là một vĩ nhân. Sự tin tưởng này ảnh hưởng thế nào đến đức tin, hành động, và đời sống tin kính của bạn? Ngài chính là Con Đức Chúa Trời thì có gì khác biệt không?

V. CHỨC VỤ CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU BẮT ĐẦU (Mác 1:14-20).

Đức Chúa Giê-su nghĩ gì khi Ngài bắt đầu chức vụ? Ma-thi-ơ 3:2; 4:17; Mác 1:4, 15.

Sứ điệp đầu tiên của Đức Chúa Giê-su cũng giống như sứ điệp của Giảng Báp-tít “Hãy ăn năn, vì nước thiên đàng đã đến gần.” Nhưng Đức Chúa Giê-su thêm một điều mới. Giảng rao giảng rằng Đấng mà mọi người mong đợi từ lâu sắp đến. Đức Chúa Giê-su tuyên bố: Kỳ đã trọn!

Hãy nghiên cứu sự kêu gọi các môn đồ đầu tiên trong Mác 1:16-20. Hãy đặt mình vào cảnh trên bờ biển. Gặp Phi-e-rơ, Anh-rê, Gia-cơ, và Giảng khi họ thả lưới đánh cá. Rồi Đức Chúa Giê-su đi dọc theo mé biển và phán, Hãy theo ta! Không do dự, họ liền bỏ lưới mà theo Ngài. Tại sao bạn ngạc nhiên khi họ bỏ mọi sự cách mau chóng như vậy? Bạn có đáp lời kêu gọi của Chúa cách mau chóng như vậy không? Tại sao có, và tại sao không?

Đức Chúa Giê-su không giàu có, không danh tiếng, hay không có một tổ chức. Đi theo Đức Chúa Giê-su nghĩa là làm những điều họ chưa bao giờ làm. Chỉ có một điều có thể giải thích tại sao họ đi theo Ngài. Bởi vì Đức Chúa Giê-su làm cảm động lòng họ. Vì thế, họ đã quyết định theo Ngài, và điều này đã thay đổi đời họ.

Bạn có phải bỏ điều gì để đi theo Đức Chúa Giê-su không? Nếu câu trả lời của bạn là Không, thì câu II Cô-rinh-tô 13:5 có thể nói gì với bạn?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin so sánh Mác 1:1-20 với Ma-thi-ơ 3:1– 4:22; Lu-ca 3:1-22; và Lu-ca 5:1-11. Xin đọc Ellen G. White “Misrepresentations of the Godhead,” trong quyển *Evangelism*, tr. 613-617; “The Baptism,” và “The Call by the Sea,” trong *The Desire of Ages*, tr. 109-113; 244-251.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao một thiên sứ không thể làm Cứu Chúa của chúng ta? Có sự khác biệt gì nếu Đức Chúa Giê-su không phải là Đức Chúa Trời hằng hữu mà chỉ là một vị thần được Đức Chúa Trời tạo dựng? Xin thảo luận việc Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời có ý nghĩa gì.
2. Giả sử bạn có mặt trong buổi lễ báp-têm của Đức Chúa Giê-su. Bạn thấy Đức Thánh Linh ngự xuống và nghe tiếng phán từ trời. Có sự thắc mắc nào khiến bạn nghi ngờ những điều này đến từ Đức Chúa Trời? Ngày nay người ta nghi ngờ thế nào về bằng chứng Đức Chúa Trời là Đấng có thật? Chúng ta phải cẩn thận thế nào về việc nghi ngờ Đức Chúa Trời có thật?

TÓM LƯỢC: Những lời đầu tiên trong sách Mác giới thiệu Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời. Lời nhập đề này chỉ về Đức Chúa Giê-su ngang hàng với Đức Chúa Trời. Đây sẽ là chủ đề cho cả sách Mác. Trong những câu mở đầu, chúng ta biết liền tại sao Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời: 1) Sự đến lần thứ nhất của Đức Chúa Giê-su ứng nghiệm lời tiên tri. 2) Ngài đến đúng kỳ Đức Chúa Trời định. 3) Trong lễ báp-têm, Đức Chúa Trời phán Đức Chúa Giê-su là Con yêu dấu của Ngài.

Bài Học 2

ĐẰNG LÀM PHÉP LẠ KỲ DIỆU

CÂU GỐC: “Đức Chúa Giê-su động lòng thương xót, giơ tay sờ người, mà phán rằng: Ta khứng, hãy sạch đi” (Mác 1:41).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 1:21–2:17.

NGƯỜI HOẠT ĐỘNG. Sau lời nhập đề ngắn ngủi, Mác đi thẳng vào chức vụ của Đức Chúa Giê-su tại Ga-li-lê. Mác trình bày một loạt chuyện ngắn, và đầy linh động, giống như một bản tin chớp nhoáng trên đài truyền hình. Khi học bài tuần này, bạn hãy tưởng tượng mình đang ở bên Đức Chúa Giê-su. Bạn thấy và nghe gì? Bạn cảm nghĩ thế nào về việc Người này muốn làm Đấng Cứu Thế và Chúa của bạn?

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Đức Chúa Giê-su đã làm gì để chứng minh quyền phép của Ngài? Sự chữa lành bà gia của Phi-e-rơ bày tỏ thế nào những nguyên tắc của đời sống Cơ Đốc nhân? Đức Chúa Giê-su bày tỏ thế nào sự liên hệ giữa đời sống thuộc linh và thuộc thể? Làm thế nào Đức Chúa Giê-su đánh đổ những phong tục tôn giáo lâu đời của thời đó?

I. NGƯỜI BỊ QUỶ ÁM (Mác 1:21-28).

Việc đầu tiên nào Đức Chúa Giê-su đã làm để chứng tỏ Ngài là một người đặc biệt? Mác 1:21-28. Tại sao điều này vẫn chưa đủ để chứng minh sự thật về Ngài?

Đức Chúa Giê-su đến như là Đấng Cứu Thế của nhân loại. Ngài đến để phục vụ, đem lại niềm hy vọng và chữa lành cho con người. Ngài luôn luôn phải chiến đấu với ma quỷ, vì chúng tranh đấu kịch liệt để giữ chặt những con người. Ma quỷ rất mạnh mẽ, nhưng Đức Chúa Giê-su còn mạnh hơn.

Làm thế nào Mác 1:21-28 chứng minh Đức Chúa Giê-su là ai?

Mặc dù đã thấy nhiều bằng chứng rõ ràng, nhưng nhiều người vẫn không chấp nhận Đức Chúa Giê-su, vì họ từ chối không nhìn nhận biết Ngài thật sự là Đấng nào. Nhưng quý sứ nhận ra Ngài, và đầu phục uy quyền của Ngài.

C. S. Lewis nói về lúc ông còn là một người vô thần. Một người vô thần khác nói với ông, “Này ông C. S., có nhiều chi tiết lịch sử hỗ trợ những chuyện trong Kinh Thánh về đời sống và sự chết của Đức Chúa Giê-su.” Nhưng ông này vẫn không tin Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế. Tuy nhiên, Lewis nghĩ về điều bạn mình đã nói. Sau đó, Lewis trở nên một Cơ Đốc nhân! Chúng ta bị nguy hiểm thế nào khi không chấp nhận bằng chứng Đức Chúa Giê-su là Đấng Cứu Thế của chúng ta?

II. BÀ GIA CỦA PHI-E-RƠ (Mác 1:29-39).

Việc Đức Chúa Giê-su chữa lành bà gia của Phi-e-rơ bày tỏ thế nào sự quan tâm của Ngài đối với nhu cầu cá nhân? Mác 1:29-34.

Đức Chúa Giê-su đến ngay bên giường của bà. Ngài không đợi ăn cơm trưa ngày Sa-bát xong rồi mới đến thăm bà. Ngài không phí thì giờ dạy dỗ các môn đồ trước. Bà gia của Phi-e-rơ quan trọng hơn. Bên giường bà, Đức Chúa Giê-su không chỉ phán mà Ngài cầm tay đỡ bà dậy. Ngài chữa cho bà lành hẳn. Bệnh sốt rét thường làm cho người ta yếu ớt không đứng vững. Nhưng bà gia của Phi-e-rơ đứng dậy liền và bắt tay hầu hạ Đức Chúa Giê-su.

Đức Chúa Giê-su đã làm cho bà gia của Phi-e-rơ điều bà không thể tự làm cho mình. Hành động của bà sau khi được Chúa chữa lành đã bày tỏ thế nào ý tưởng của đời sống Cơ Đốc nhân? Ma-thi-ơ 10:8; Giăng 15:12; I Giăng 5:2, 3.

Khi có ai làm một điều gì đặc biệt cho bạn, bạn làm gì để đến đáp lại? Tại sao? Hành vi của bạn chứng tỏ thế nào đời sống thật của Cơ Đốc nhân?

Đức Chúa Giê-su có nhiều người theo vì Ngài đã làm những điều thật kỳ diệu. Các môn đồ nói, “Mọi người đi tìm thầy.” Nhưng đi tìm Đức Chúa Giê-su vẫn không đủ. Cần có điều khác nữa. Việc bà gia của Phi-e-rơ hành động sau khi được Chúa chữa lành giúp chúng ta hiểu điều khác ấy là gì? Làm thế nào chúng ta có thể dùng điều này trong đời sống mình? Xin đọc Gia-cơ 2:22.

III. NGƯỜI PHUNG (Mác 1:40-45).

Đức Chúa Giê-su bày tỏ thế nào lòng thương xót của Ngài trong Mác 1:40-45? Tại sao Ngài nghiêm cấm người này không được nói cho ai biết? Kết quả của phép lạ này là gì?

Sách Cựu Ước có những huấn lệnh rõ ràng cho những người bị bệnh phong. Xin đọc Dân số Ký 5:1-4; 12:9-15; II Các Vua 15:5; 7:3 và Lê-vi Ký 13:45, 46. Trong thời của Đức Chúa Giê-su, những luật này cũng giống như vậy. Xin đọc Lu-ca 17:12. Nhưng người phong trong Mác 1:40 đến thẳng cùng Đức Chúa Giê-su, quỳ xuống và cầu xin Ngài làm cho mình được sạch.

Tất cả chúng ta đều có một bệnh còn tệ hơn bệnh phong. Bệnh đó là tội lỗi. Làm thế nào Đức Chúa Trời là Đấng thánh thiện, chữa chúng ta khỏi căn bệnh tội lỗi?

Đức Chúa Giê-su đã phạm luật khi Ngài để cho người phong đến cùng Ngài. Đức Chúa Giê-su đã phạm luật khi Ngài sờ người phong. Điều này chứng minh rõ ràng lòng thương xót của Ngài. Chúng ta không nên nghĩ rằng quyền lực chữa lành bằng sự “rờ” không quan trọng. Sự “rờ” bởi tình thương thường có hiệu quả hơn là lời nói suông.

Chúng ta không có quyền lực để chữa lành bằng cách sờ người bệnh. Nhưng có Đức Chúa Giê-su trong lòng, tất cả chúng ta đều có quyền lực của tình yêu, lòng thương xót, và sự quan tâm vô vị lợi đối với tha nhân. Bạn có thái độ nào đối với những người phong của thời đại này? Bạn cần có sự thay đổi nào để biểu lộ lòng thương xót đối với họ? Tại sao rất khó để bày tỏ lòng thương xót đối với tha nhân?

IV. NGƯỜI ĐAU BẠI (Mác 2:1-12).

Xin đọc Mác 2:1-12. Hãy tưởng tượng bạn ngồi trên sàn nhà trong một căn phòng đông người. Bạn đến để gặp Đức Chúa Giê-su là Đấng đã làm nhiều phép lạ. Nhưng điều xảy ra hôm nay có lẽ là phép lạ đặc biệt nhất từ trước tới giờ. Những người sau đây cảm thấy thế nào về lời nói và hành động của Đức Chúa Giê-su: khi bảo họ thòng chiếc giường người bại xuống nhà: người đau bại; các thầy thông giáo; những người khác?

Đức Chúa Giê-su coi trọng đức tin của những người đem người bại tới. Nhưng Ngài không coi trọng đức tin họ như cách họ muốn. Ngài biết điều họ không biết. Nan đề nghiêm trọng nhất của người bại là vấn đề thuộc linh. Người bại muốn được chữa lành về thân thể. Nhưng điều ông ta thật sự muốn là được bình an trong Đức Chúa Trời và được tha tội.

Sự căng thẳng, tội lỗi, sợ hãi, cô đơn, giận dữ, ghen ghét, và ganh tị có thể làm một người đau bệnh. Chúng ta có những lời hứa nào, bởi đức tin nơi Đức Chúa Giê-su, có thể đem lại sự chữa lành cho thân thể và linh hồn? Bạn có kinh nghiệm gì về quyền phép của những lời hứa này trong đời sống mình?

V. LÊ-VI MA-THI-Ơ (Mác 2:13-21).

Là nhân viên thu thuế, Ma-thi-ơ thuộc về nhóm người bị ghét. Người ta ghét những người thu thuế vì họ làm việc cho La Mã, là nước đang cai trị Y-sơ-ra-ên, và những người thu thuế thường thiếu ngay thẳng. Người La Mã tùy thuộc vào những người này để thu số tiền mà họ muốn. Nếu nhân viên sở thuế góp số tiền đòi hỏi, ông ta có thể thu nhiều hơn và giữ lại số tiền thặng dư. Vì thế những người thu thuế trở nên giàu có vì lợi dụng đồng bào của mình.

Vi thế, việc Đức Chúa Giê-su gọi Ma-thi-ơ làm nhiều người kinh ngạc, kể cả các môn đồ của Ngài. Nhưng Ngài thấy rằng mỗi người đều có cơ hội phục vụ cho nước trời.

Xin giải nghĩa ví dụ của Đức Chúa Giê-su về miếng nỉ mới và rượu mới trong bài học hôm nay. Mác 2:21, 22.

Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Trời trong hình thể con người. Ngài đem nước trời xuống thế gian. Sự “mới mẻ” này phá tan các nghi thức của tôn giáo cổ truyền và những luật lệ loài người.

Một số luật lệ của hội thánh là một phần quan trọng của đức tin, nếu ai phạm những luật này thì bị coi như là tội lỗi. Có những luật như vậy trong Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm không? Có sự nguy hiểm nào khi điều này xảy ra? Làm thế nào chúng ta thấy được sự khác biệt giữa điều thánh và điều loài người đặt ra? Xin đọc Mác 7:7.

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

So sánh Ma-thi-ơ và Lu-ca với Mác: Ma-thi-ơ 8:14-17; Lu-ca 4:31-44; 5:12-38; Mác 2:21-2:17.

Xin đọc bài của Ellen G. White, “At Capernaum,” “Thou Canst [you can] Make Me Clean,” và “Levi-Matthew,” trong *The Desire of Ages*, tr. 252-280.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Những phép lạ có phải là cách tốt nhất để thử nghiệm các tôn giáo và các nhà lãnh đạo tôn giáo chẳng? Khải huyền 16:14.
2. Giải nghĩa thêm về sự nguy hiểm của việc đổi các luật lệ loài người thành những luật lệ tôn giáo.
3. Trong thời Đức Chúa Giê-su, các thầy thông giáo nghĩ mình là những người công bình và không cần đến thầy thuốc. Họ đã không hiểu sự chữa bệnh của Đức Chúa Giê-su. Có thể chúng ta dễ coi thường những thầy dạy luật này. Chúng ta cũng giống như họ thế nào?

TÓM LƯỢC: Dùng những chữ như *tức thì* và *liền khi đó*, Mác miêu tả một câu chuyện rất linh động của Đấng Cứu Thế đầy quyền phép là Đấng đem hy vọng và sự cứu rỗi đến cho hết thảy mọi người. Đức Chúa Giê-su, Con Đức Chúa Trời, là Đấng có thể trừ quỷ và chữa lành cả linh hồn và thân thể.

Bài Học 3**SỰ CHỮA BỆNH TRONG NGÀY SA-BÁT VÀ SỰ CỨNG LÒNG**

CÂU GỐC: “Đoạn, Ngài lại phán: Vì loài người mà lập ngày Sa-bát, chớ chẳng phải vì ngày Sa-bát mà dựng nên loài người. Vậy thì Con người cũng làm chủ ngày Sa-bát” (Mác 2:27, 28).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 2:23-3:35.

SỰ RẮC RỐI SẮP XẢY RA. Các điều Đức Chúa Giê-su phán và những việc Ngài làm sẽ gây ra sự rắc rối. Nhưng không phải tất cả đều rắc rối. Tuần này chúng ta sẽ nghiên cứu về đời sống và chúc vụ của Đấng Cứu Thế. Mỗi lời Ngài phán và mỗi hành động Ngài làm sẽ giúp chúng ta yêu mến Ngài hơn. Nhưng những người Pha-ri-si đổ lỗi cho Ngài là thuộc về phe Sa-tan và vi phạm ngày Sa-bát.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Tại sao Đức Chúa Giê-su chữa bệnh trong ngày Sa-bát? Tại sao người Pha-ri-si ghét Ngài? Tội không thể tha thứ là gì? Tại sao Đức Chúa Giê-su nói về tội này?

I. ĐƯỢC THIẾT LẬP CHO LOÀI NGƯỜI (Mác 2:23-28).

Hành động của Vua Đa-vít đặt trên nguyên tắc nào? Mác 2:23-28.
Tại sao ngày Sa-bát được thiết lập vì loài người?

Y-sơ-ra-ên và Giu-đa bị bắt làm phu tù vì họ không giữ ngày Sa-bát, thờ hình tượng và không đối xử tử tế với người nghèo. Khi người Giu-đa trở về nước, họ cố gắng tránh làm những điều đã khiến họ mất nước. Vì thế các nhà lãnh đạo tôn giáo đặt ra những luật lệ về việc giữ ngày Sa-bát.

Như người ta chỉ có thể đi bộ chừng 2/3 dặm (1 cây số) trong ngày Sa-bát. Họ không thể soi gương hay đốt đèn cây trong ngày Sa-bát. Người ta không thể nhổ nước miếng xuống đất trong ngày Sa-bát vì làm như vậy là tưới cỏ. Họ không thể cầm khăn tay trong ngày Sa-bát nếu một góc khăn không được khâu vào áo. Nếu khăn tay được khâu vào áo thì nó là một phần của áo, như vậy là họ không cầm nó. (Những thí dụ này trích từ *The SDA Bible Commentary*, quyển 5, tr. 587).

Các thầy thông giáo đã lo lắng quá nhiều về luật lệ của họ. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã phá bỏ những luật này. Ngày Sa-bát là để thờ phượng, vui mừng, phục hồi, và đem lại niềm vui cho tha nhân. Nhưng các thầy thông giáo đã biến ngày Sa-bát thành một gánh nặng.

Ê-sai 58:13 gọi ngày Sa-bát là “ngày vui thích.” Xuất Ê-díp-tô Ký 20:8 dạy giữ ngày Sa-bát để làm nên ngày thánh. Tư tưởng của bạn về sự vui thích trong ngày Sa-bát là gì? Còn làm nên ngày thánh nghĩa là gì? Làm nên ngày thánh và xưng là ngày vui thích giống nhau thế nào? Làm thế nào ngày Sa-bát vừa là ngày thánh vừa là ngày vui thích?

II. NGƯỜI TEO TAY (Mác 3:1-6).

Xin đọc Mác 3:1-6. Tại sao các nhà lãnh đạo tôn giáo muốn giết Đức Chúa Giê-su? Xin cũng đọc Giăng 11:48 và Công vụ các Sứ đồ 17:6.

Lòng những kẻ thù của Đức Chúa Giê-su đã cứng cõi vì họ cho rằng Ngài đã phạm cách thức giữ ngày Sa-bát và vì Ngài có thể làm mất ảnh hưởng về tôn giáo và chính trị của họ trên dân chúng. Sự sợ mất ảnh hưởng khiến họ mù quáng không thấy quyền phép của Đức Chúa Giê-su trong việc chữa lành người teo tay. Vì vậy họ lên án Ngài đã phạm ngày Sa-bát.

Xin đọc Mác 3:4. Tại sao họ không trả lời câu hỏi của Đức Chúa Giê-su? Điều này chứng minh động lực thật của họ là gì?

Chúng ta cũng hay giả bộ thánh thiện. Khi giả bộ thánh thiện, chúng ta đã che giấu những động lực thật đối với chính mình và với người khác. Làm thế nào chúng ta có thể biết chắc những lý do mình hành động là trong sạch?

III. MƯỜI HAI SỨ ĐỒ (Mác 3:7-19).

Mác 3:7-14 nói gì về Đức Chúa Giê-su được nhiều người ưa thích? Câu trả lời của bạn có thể giải nghĩa tại sao vào lúc đó Ngài quyết định chọn những người để làm việc với Ngài?

Vì lý do đặc biệt nào Đức Chúa Giê-su chọn những người để làm việc với Ngài? Mác 3:14, 15. Đức Chúa Giê-su hoạch định một mục đích lớn hơn như thế nào? Mác 16:15; Ma-thi-ơ 10:5-15.

Chữ *sứ đồ* nghĩa là “người được sai đi.” Bây giờ công việc của Đức Chúa Giê-su có thể được thi hành nhiều hơn trong khi Ngài còn ở thế gian. Vì sau khi Đức Chúa Giê-su về trời, các sứ đồ này sẽ tiếp tục công việc Ngài. Nhưng trước khi được sai đi, họ dành nhiều thì giờ ở với Ngài hầu có thể học được những phương pháp của Ngài và phát triển bản tính giống như Ngài.

Mười hai sứ đồ này có những ưu điểm và khuyết điểm khác nhau. Nhiều người là ngư phủ không thiện nghệ. Một người là nhân viên thu thuế bị ghét. Còn một người khác là thành viên của nhóm những người ái quốc bạo động. Si-môn Phi-e-rơ thì can đảm và thiếu kiên nhẫn. Gia-cơ và Giăng lại nóng nảy. Giu-đa sẽ phản bội Đức Chúa Giê-su.

Đức Chúa Giê-su lựa chọn những người như vậy dạy chúng ta điều gì về (1) xét đoán bản tính của người khác, (2) xét đoán sự phát triển thuộc linh của người khác, (3) quyết định những đặc tính nào là quan trọng đối với các mục sư?

IV. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU VÀ BÊ-Ê-N-XÊ-BUN (Mác 3:22-30).

Đức Chúa Giê-su trả lời thế nào cho những người nói Ngài bị quỷ ám? Mác 3:22-30. Tại sao Đức Chúa Giê-su nói những lời cảnh cáo nặng nề trong Mác 3:28-30? Câu 29 nói tội chẳng hề được tha là gì?

“Đức Chúa Giê-su nói lời cảnh cáo này cho nhóm Pha-ri-si là những người không tin việc Ngài bị vu cáo. Họ đều cảm thấy được kéo đến với Đấng Cứu Thế. Họ đã nghe tiếng Đức Thánh Linh trong lòng họ tuyên xưng Ngài là Đấng được xúc dầu của Y-sơ-ra-ên. Đức Thánh Linh đã khuyến khích họ nhận là môn đồ Ngài. Đối diện Ngài, người Pha-ri-si đã ý thức sự thiếu thánh thiện của mình. Họ đã mong ước có sự công bình mà họ không thể tự tạo được. Nhưng sau khi từ chối Đức Chúa Giê-su, họ quá ngượng ngùng để nhìn nhận Ngài là Cứu Chúa mình. Vì thế họ quyết định đặt chân lên con đường không tin nhận Ngài. Họ quá kiêu hãnh để thú nhận lỗi lầm của mình.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 322.

Xin giải nghĩa tội không tha thứ được. Bạn sẽ nói gì với những người nghĩ rằng họ đã phạm tội không tha thứ được? Việc họ như thế nào được Đức Chúa Giê-su ảnh hưởng chứng tỏ người đó không phạm tội này?

V. MẸ VÀ ANH EM CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Mác 3:31-34).

Đoàn dân đông bao quanh Đức Chúa Giê-su đến nỗi Ngài không có thì giờ để ăn. Gia đình của Ngài quyết định làm gì? Mác 3:20, 21.

Gia đình của Đức Chúa Giê-su cảm thấy hổ thẹn về những người Ngài giao tiếp. Có thể những người chỉ trích nói Ngài bị quỷ ám làm gia đình Ngài khó chịu. Điều làm họ khó chịu nhất là các nhà lãnh đạo tôn giáo từ bỏ Ngài, mặc dù dân chúng nghĩ rằng các vị lãnh đạo này nên chấp nhận Ngài như là “Đấng Giải Cứu” họ khỏi ách của người La-Mã đáng ghét.

Đức Chúa Giê-su muốn nói gì trong câu, “Ai làm theo ý muốn Đức Chúa Trời, nấy là anh em, chị em, và mẹ ta vậy” (Mác 3:34)? Xin đọc Phục truyền Luật lệ Ký 30:20; Ma-thi-ơ 7:21; Giăng 15:14; I Giăng 5:3.

Sau khi Đức Chúa Giê-su sống lại, gia đình Ngài có cảm nghĩ khác về Ngài. Các anh em Ngài có mặt trong ngày lễ Ngũ Tuần (Công vụ các Sứ đồ 1:14). Phao-lô gọi Gia-cơ, anh em của Đức Chúa Giê-su, là “sứ đồ” (Ga-la-ti 1:19).

Bạn có biết những tín đồ Cơ Đốc Phục lâm đang phải tranh đấu với những người trong gia đình không hiểu hay biết giá trị đức tin của họ? Bài học hôm nay có thể khuyến khích họ thế nào?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy nghiên cứu bảy phép lạ Đức Chúa Giê-su làm trong ngày Sa-bát. Tại sao Ngài làm những phép lạ này? Mỗi phép lạ dạy những bài học nào? Những kẻ thù của Ngài cảm thấy thế nào về những phép lạ này? Mác 1:21-28; 29-31; 3:1-6; Lu-ca 13:10-17; 14:1-4; Giăng 5:1-15; 9:1-41.

Xin đọc Ellen G. White “The Sabbath”, “He Ordained Twelve”, và “Who Are My Brethren?” trong *The Desire of Ages*, tr. 281-289, 290-297, và 321-327.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Nếu một tân tín đồ Cơ Đốc hỏi bạn: Bạn có thể chỉ cho tôi những nguyên tắc nào để giữ ngày Sa-bát, thì bạn sẽ nói gì? Tại sao?
2. Có những sự khác biệt nào trong việc chúng ta giữ ngày Sa-bát nếu (1) chúng ta giữ ngày Sa-bát chỉ vì Chúa truyền dạy, hay (2) chúng ta giữ ngày Sa-bát vì chúng ta yêu mến Đức Chúa Giê-su và muốn theo Ngài?
3. Tại sao khó làm việc với một người cảm nhận về Đức Chúa Giê-su như cách người Pha-ri-si đã làm? Bạn có thể giúp người đó thế nào? Có bao giờ quá trễ cho một người đã phạm tội không thể tha thứ khi họ chấp nhận Đức Chúa Giê-su? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.

TÓM LƯỢC: Đức Chúa Giê-su là Chúa ngày Sa-bát. Ngài bày tỏ uy quyền của Ngài là Chúa bằng những việc Ngài làm trong ngày Sa-bát. Nhưng những nhà lãnh đạo tôn giáo bị hăm dọa vì những việc Ngài làm. Do đó họ cứng lòng chống lại Ngài. Chúng ta nói mình tin nơi Đức Chúa Giê-su. Nhưng Ngài có làm chúng ta cảm thấy bị đe dọa chăng? Chúng ta hãy luôn luôn mở lòng mình tiếp nhận Ngài, hầu chúng ta không cứng lòng để chống lại Ngài.

Bài Học 4

TẠI GA-LI-LÊ

CÂU GỐC: “Môn đồ kinh hãi lắm, nói với nhau rằng: Vậy thì người này là ai, mà gió và biển cũng đều vâng lệnh người?” (Mác 4:41).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 4:1–5:43.

NGƯỜI GA-LI-LÊ. Đức Chúa Giê-su chọn Ca-bê-na-um làm trung tâm truyền giáo cho chức vụ Ngài (Mác 2:1). Ca-bê-na-um ở phía bắc của biển Ga-li-lê. Ca-bê-na-um là trung tâm của nghề đánh cá. Khi Đức Chúa Giê-su chấm dứt một trong những chuyến đi truyền giáo của Ngài, Ngài luôn luôn trở về Ca-bê-na-um. Ngài cảm thấy Ca-bê-na-um là nhà của mình.

Trong bài học tuần này, chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su tại biển Ga-li-lê. Mỗi bài học chúng ta đều thấy Ngài ở trên biển hay ở bên bờ biển.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Đức Chúa Giê-su dạy bài học nào trong ví dụ người gieo giống? Tại sao Ngài so sánh nước vĩnh cửu của Ngài với hạt giống? Chúng ta học được gì trong cơn bão trên biển và việc chữa lành người bị quỷ ám? Chúng ta học được gì về việc Đức Chúa Giê-su đối xử với hai người đàn bà đặc biệt? Đức Chúa Giê-su đã bỏ những phong tục nào và tại sao?

I. THÍ DỤ VỀ NGƯỜI GIEO GIỐNG (Mác 4:1-20).

Xin đọc Mác 4:1-20. Miêu tả những người sau đây: những kẻ ở dọc đường; những người ở nơi đất đá sỏi; những kẻ nơi bụi gai; những người ở nơi đất tốt.

Người gieo và hạt giống không thay đổi. Nhưng người nghe thay đổi. Đức Chúa Trời mời gọi tất cả mọi hạng người chấp nhận sự cứu rỗi. Thí dụ này dạy rằng cuộc đời Cơ Đốc nhân không dễ dàng trở nên hoàn hảo trong một thời gian ngắn. Đức Chúa Trời kêu gọi chúng ta lớn lên trong ân điển và hiểu biết về Ngài. Theo lời giải nghĩa của Đức Chúa Giê-su trong thí dụ này, một số người khởi sự đúng. Nhưng họ không khôn lớn. Họ không bao giờ sanh trái cho Đức Thánh Linh (Ga-la-ti 5:22, 23).

Hãy nghĩ đến người nào phù hợp với nhóm người trong thí dụ này. Điều gì khiến họ giống như người trong những nhóm đó? Đối với mỗi người, điều gì giúp tăng đức tin họ? Điều gì làm hại đến đức tin họ?

II. NƯỚC THIÊN ĐÀNG VÍ NHƯ HỘT GIỐNG (Mác 4:26-32).

Những hạt giống nào được nói đến trong những thí dụ sau đây?
Mác 4:26-29, 30-32.

Charlemagne là vua của Đế quốc La Mã. Ông ta khó tánh và hung bạo nên mọi người đều sợ. Ông truyền khi qua đời, người ta phải mặc áo nhà vua cho ông. Đầu ông sẽ đội vương miện, và xác ông sẽ được đặt ngai trên ngai. Rồi ngai của ông sẽ được đặt trong một ngôi mộ. Cửa mộ sẽ không bao giờ được mở ra. Ông sẽ trị vì mãi mãi, ngay cả trong cõi chết!

Khi Charlemagne chết, các cận thần làm theo lệnh truyền trên đây. Nhiều năm trôi qua. Một ngày nọ, có ngọn gió thổi một cái hạt nhỏ xíu vào trong kẽ hở của bức tường ngôi mộ. Hạt giống lớn lên cho tới khi làm cho ngôi mộ mở ra. Ở bên trong là một bộ xương khô ngổ trên một ngai vàng đầy bụi bặm. Áo hoàng bào đã hư nát. Vương miện rơi nằm dưới đất. Charlemagne hùng mạnh đã bị đánh bại bởi quyền lực của một hạt giống nhỏ xíu.

Điều gì có thể giúp bạn tập trung vào nước vĩnh cửu của Đức Chúa Trời thay vì vào những điều tạm bợ sẽ tan rã thành bụi bặm và chết chóc? Ma-thi-ơ 6:19; II Cô-rinh-tô 4:18; Phi-líp 4:8.

III. SỢ NƯỚC (Mác 4:35-41).

C. S. Lewis, một văn sĩ Cơ đốc nổi tiếng, giải nghĩa sự chết của vợ ông đã thử thách đức tin của ông nơi Đức Chúa Trời. “Bạn không bao giờ biết mình thật sự tin tưởng một điều nào đó cho tới khi lẽ thật của điều đó trở thành đề tài sống chết đối với bạn. Thật dễ cho bạn khi nói rằng một sợi giây là chắc nếu bạn dùng sợi dây đó để cột một cái hộp. Nhưng giả thử bạn nắm sợi giây đó lơ lửng trên một vách đá. Trước hết bạn có thật tin tưởng vào sợi giây này chăng?” – Phỏng trích C. S. Lewis, *A Grief Observed*, (Harper, San Francisco, 1996), tr. 22, 23.

Xin đọc Mác 4:35-41. Các môn đồ phải đối diện với sự chết. Câu chuyện này bày tỏ thế nào về điều Lewis nói về đức tin và sự tin cậy?

Mác 4:35-41 trình bày một thí dụ hùng hồn thế nào về Đức Chúa Giê-su vừa là Đức Chúa Trời vừa là con người?

Các môn đồ hỏi một câu mà hàng triệu Cơ Đốc nhân đã hỏi trong thời kỳ bị hoạn nạn (Mác 4:38). *Bởi đức tin*, chúng ta biết Đức Chúa Trời luôn chăm sóc chúng ta. Nhưng khi thuyền chúng ta bị ngập đầy nước, hết thủy chúng ta đều la lên, “Chúa ôi! Ngài không quan tâm sao?”

Bạn học được điều gì trong Mác 4:35-41 có thể giúp bạn khi bị cám dỗ để tin rằng Đức Chúa Trời không quan tâm đến bạn?

IV. HAI NGÀN CON HEO BỊ CHẾT (Mác 5:1-20).

Xin đọc Mác 5:1-20. Nếu bạn có thể học một bài học từ câu chuyện này, thì bài học đó là gì?

Có nhiều bài học chúng ta có thể học được từ câu chuyện này:

1. Bạn học được bài học nào về quyền phép của Đức Chúa Trời để giúp bạn chiến thắng tội lỗi và thói quen xấu?
2. Bạn học được bài học nào từ quyền phép của ma quỷ về cuộc chiến ác đấu tranh giữa Đức Chúa Giê-su và Sa-tan?
3. Bạn học được bài học nào về những tư tưởng thế gian có thể khiến chúng ta không thấy được bản chất và bản tính thật của Đức Chúa Trời?
4. Bạn học được bài học nào từ người bị quỷ ám này để biết chúng ta nên làm gì khi được Đức Chúa Giê-su giải cứu?
5. Từ những lời Đức Chúa Giê-su phán cùng người này, bạn học được gì để khuyến khích bạn nói với người khác về điều Đức Chúa Giê-su đã làm cho bạn?

Xin tìm một câu chuyện khác trong Kinh Thánh hỗ trợ điều bạn học được trong Mác 5:1-20.

V. CÔ GÁI NHỎ CHẾT VÀ NGƯỜI ĐÀN BÀ BỆNH HOẠN (Mác 5:21-43).

Xin đọc Mác 5:21-43. Bạn tìm được sự liên hệ nào giữa hai phép lạ này? Những phép lạ này bày tỏ Đức Chúa Giê-su chú ý thế nào đến tất cả mọi người?

Hai người nữ này không quan trọng gì đối với xã hội. Vì bị bệnh xuất huyết, bà già này là người ô ướ. Hễ ai đụng tới bà thì cũng bị ô ướ (Lê-vi Ký 15:25). Còn cô gái nhỏ thì đã chết. Thân xác cô cũng ô ướ. Hễ ai đụng tới xác cô cũng bị ô ướ (Dân số Ký 19:11). Vì vậy khi Đức Chúa Giê-su rời hai người nữ này, Ngài trở nên ô ướ. Đức Chúa Giê-su thường bỏ qua một bên những luật pháp và điều lệ khiến đức tin khó khôn lớn khi người ta áp dụng sai những luật pháp và điều lệ này (Mác 7:13). Nhiều người tin rằng mình được cứu bởi vâng giữ những luật lệ này, chứ không phải bởi Đức Chúa Giê-su!

Những luật lệ nào trong văn hóa hay đức tin của bạn có thể bị vi phạm vì lợi ích chung? Những cách hành đạo hay tin tưởng nào thường được cho là thánh, nhưng vẫn có thể vi phạm vì những lý do chính đáng? Điều này có nghĩa là sự hành đạo này nên được hủy bỏ hoàn toàn chẳng? Làm sao chúng ta biết những cách hành đạo hay tin tưởng nào nên giữ hay nên hủy bỏ?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, “Peace, Be Still” và “The Touch of Faith,” trong quyển *The Desire of Ages*, tr. 333-348; “The sower Went Forth to Sow,” và “First the Blade, Then the Ear,” trong *Christ’s Object Lessons*, tr. 33-61, 62-69.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Mời một người trong lớp biết về làm vườn giải nghĩa phải làm sao để có đất tốt cho hạt giống mọc. Bạn học được bài học thuộc linh nào từ thí dụ này?
2. Kinh Thánh dạy rằng ma quỷ có thật. Một số người tranh luận rằng đây là những bằng chứng của bệnh tâm thần. Bạn trả lời những người này thế nào? Tại sao tin rằng ma quỷ có thật là quan trọng?
3. Trong Mác 5:36, Đức Chúa Giê-su phán, “Đừng sợ, chỉ tin mà thôi.” Ngài phán vậy có ý nghĩa gì, và tại sao điều này quan trọng cho người đang gặp một nan đề trầm trọng?
4. Hãy thảo luận trong lớp về vấn đề những cách hành đạo nào trong hội thánh có thể vi phạm và những cách nào không thể vi phạm. Có bao giờ những phong tục thánh lại chống nghịch lẽ thật? Xin giải nghĩa.

TÓM LƯỢC: Các môn đồ nói với nhau “Người nầy là ai. . . ?” khi Đức Chúa Giê-su làm cho biển yên lặng. Cùng một lời nói này có thể áp dụng cho những hành động của Đức Chúa Giê-su khi chúng ta học bài tuần này. Đức Chúa Giê-su này là ai mà đã giáng thế như một hạt giống đang lớn lên? Đức Chúa Giê-su này là ai mà ma quỷ phải sợ hãi? Đức Chúa Giê-su này là ai mà viền áo Ngài có quyền phép chữa bệnh cho người đàn bà? Đức Chúa Giê-su này là ai mà kêu cô gái nhỏ đã chết sống lại?

Đây chính là Đức Chúa Giê-su đã làm đảo lộn thế giới chúng ta. Chính Ngài là Người vĩ đại nhất đã sống trên đất. Chính Ngài là Đức Chúa Giê-su, Con Đức Chúa Trời hằng sống.

Bài Học 5**NHỮNG THÁCH THỨC TẠI GA-LI-LÊ**

CÂU GỐC: “Vì ai nấy đều thấy Ngài và sợ hoảng. Nhưng Ngài liền nói chuyện với môn đồ và phán rằng: Hãy yên lòng, ta đây, đừng sợ chi” (Mác 6:50).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 6:1–7:23.

SỰ SÁNG TRONG NƠI TỐI TẮM. Xin đọc Ê-sai 9:1, 2. Đức Chúa Giê-su đã làm ứng nghiệm lời tiên tri này khi Ngài đến cùng những người đau khổ vì tội lỗi, bệnh tật hay ngu dốt, và nghèo nàn. Ngài đem lại sự cứu rỗi, chữa lành, và sự sống mới.

Nhiều người đi theo Đức Chúa Giê-su tại Ga-li-lê. Trong một thời gian, Ngài là một nhà lãnh đạo được nhiều người ưa thích. Sự nổi tiếng của Ngài khi hóa bánh cho 5,000 người ăn. Làm mọi người đều hân hoan, và họ muốn tôn Ngài làm vua, nhưng Ngài từ chối. Thất vọng, nhiều người lìa bỏ Ngài. Đây là một biến cố đáng buồn xảy ra cho Đức Chúa Giê-su, sau đó Mác nhắc nhở chúng ta việc xảy ra cho Giăng Báp-tít.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Tại sao người ta không chấp nhận Đức Chúa Giê-su tại Na-xa-rét? Hê-rốt và Phi-lát cũng hành động giống như vậy phải không? Tại sao nhiều người lìa bỏ Đức Chúa Giê-su? Tại sao Đức Chúa Giê-su phản đối những phong tục tôn giáo trong thời của Ngài?

I. SỰ VẤP PHẠM TẠI NA-XA-RÉT (Mác 6:1-5; Lu-ca 4:16-30).

Xin đọc Mác 6:1-3. Những người này nói gì? Tại sao họ nói vậy? Bạn nghĩ tại sao họ làm điều đó? Tại sao người ta quá tức giận với Đức Chúa Giê-su? Lu-ca 4:16-30.

Những người ở Na-xa-rét nghĩ rằng Đức Chúa Giê-su kiêu hãnh và hành động như người biết tất cả. Người Úc có một cách hay để miêu tả những người ở Na-xa-rét nghĩ về Đức Chúa Giê-su thế nào. Họ gọi cách đó là “hiện tượng cây bớp-bi (poppy) cao.” Khi một cây bớp-bi mọc cao hơn mấy cây bớp khác, người ta sẽ cắt nó thấp xuống. Những người ở Na-xa-rét nghĩ Đức Chúa Giê-su hành động như là Ngài nghĩ mình “cao hơn” (tốt hơn) họ. Vì vậy họ muốn “hạ Ngài thấp xuống.”

“Ồ đó, Ngài không làm phép lạ nào được, chỉ đặt tay chữa lành một vài người đau ốm; và Ngài lấy làm lạ vì chúng chẳng tin” (Mác 6:5, 6). Những người ở Na-xa-rét đã xét đoán sai về Đức Chúa Giê-su. Họ đã thấy Ngài lớn lên. Họ biết cha mẹ, anh chị em Ngài. Đối với họ, Ngài là một người như họ và không có gì đặc biệt. Họ nghĩ họ biết Ngài, nhưng thật ra họ không biết Ngài.

Bạn đã phán đoán sai về Đức Chúa Trời thế nào? Tại sao chúng ta dễ phán đoán sai về Đức Chúa Trời? Bạn đã học được bài học nào khi phán đoán sai về Ngài trong quá khứ?

II. GIĂNG BÁP-TÍT CHẾT (Mác 6:14-22).

Mác nói về việc Đức Chúa Giê-su sai mười hai môn đồ đi (Mác 6:7-13). Sau đó, Mác giải nghĩa điều đã xảy ra cho Giăng Báp-tít. Khởi đầu sách, Mác nói Đức Chúa Trời sai Giăng đến để dọn đường cho Đức Chúa Giê-su (Mác 1:2-8). Khi Đức Chúa Giê-su sai mười hai sứ đồ đi, Giăng đã bị giết rồi. Vua Hê-rốt nghĩ rằng Giăng đã sống lại trong Đức Chúa Giê-su.

Xin nói sự khác biệt giữa những hành động của Hê-rốt xử Giăng và những hành động của Phi-lát trong việc xử án Đức Chúa Giê-su. Ma-thi-ơ 27:11-30; Mác 15:2-20; Lu-ca 23:2-25; Giăng 18:28-38; 19:1-16. Làm sao chúng ta biết được cả hai người đều cảm thấy có tội? Cả hai cảm thấy thế nào về việc kết án tử hình những tù nhân của họ? Hê-rốt và Phi-lát đã dùng quyền lực của mình thế nào? Cả hai đã bị những người khác “lợi dụng” ra sao?

Tin về sự Giăng bị giết đã khiến Đức Chúa Giê-su nghĩ đến tương lai mình. Ngài buồn về cái chết của Giăng. Giăng là anh em họ và là người cộng sự của Đức Chúa Giê-su. Và Ngài cũng biết rằng sự chết của Ngài chẳng bao lâu nữa sẽ đến như của Giăng. Đứng trước Ngài là Thập tự giá.

Bạn có vài nhược điểm cũng giống như nhược điểm của Hê-rốt và Phi-lát không? Làm sao bạn tự bảo vệ không để những nhược điểm này gây tai hại cho mình?

III. KHÚC RỄ QUAN TRỌNG (Mác 6:33-46).

Xin đọc Mác 6:33-46. Bạn tìm thấy những chi tiết nào khác trong Giăng 6:1-15? Tại sao Đức Chúa Giê-su không muốn người ta tôn Ngài làm vua? Giăng 3:14; 7:8; 18:36.

Giăng giải nghĩa rằng sau khi Đức Chúa Giê-su từ chối việc người ta muốn Ngài làm vua, nhiều môn đồ trở lui, không đi với Ngài nữa (Giăng 6:66) vì tư tưởng muốn tôn Đức Chúa Giê-su làm vua của họ không thực hiện được.

Có khi nào bạn quay lưng lại một người hay một tổ chức nào đó vì bạn mong đợi một việc gì tốt hơn từ nơi họ chăng? Bạn học được gì từ kinh nghiệm này?

Chúng ta không nên hứa với người ta rằng họ sẽ được hạnh phúc, mạnh khỏe và thành công nếu họ chấp nhận Đức Chúa Giê-su và gia nhập hội thánh chúng ta. Chúng ta có những lời hứa tuyệt vời trong Kinh Thánh. Nhưng chúng ta cũng có những sự thử thách, cám dỗ, và đau khổ (Công vụ các Sứ đồ 14:22; I Phi-e-rơ 4:12, 13; Hê-bơ-rơ 12:7-13).

Là tín đồ Cơ Đốc Phục lâm, bạn có những hy vọng hảo huyền nào? Bạn đã giải quyết những hy vọng hảo huyền này thế nào? Bạn có thể nói gì với một người phải tranh đấu vì có những hy vọng hảo huyền về Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm, về Đức Chúa Trời hay về cả hai?

IV. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU ĐI TRÊN BIỂN (Mác 6:45-56).

Sau khi cho 5,000 người ăn từ năm cái bánh và hai con cá, Đức Chúa Giê-su đi bộ trên biển. Bạn nghĩ tại sao Ngài chọn lúc đó để đi bộ trên biển?

Các môn đồ đầy kinh ngạc. Động từ Hy Lạp nghĩa là *rất ngạc nhiên đến nỗi họ không hiểu được*. Theo Mác, các môn đồ không nghĩ đến phép lạ về cá và bánh, vì lòng họ cứng cõi.

Những phép lạ nào Đức Chúa Giê-su làm trong Mác đoạn 1-6? Tại sao những phép lạ này khiến các môn đồ tin nơi Ngài? Điều gì xảy ra có thể khiến họ nghi ngờ Ngài? Từ biến cố này, chúng ta có thể học được những bài học nào về việc làm sao chúng ta có đức tin, giữ đức tin hay để mất đức tin?

Trong đời sống con người luôn hướng về mình, tội lỗi và sự chết. Nếu bởi đức tin, chúng ta nắm tay Đức Chúa Trời thì chúng ta có thể không đi con đường hướng về sự hủy diệt đời đời.

Tại sao bạn chấp nhận Đức Chúa Giê-su? Từ lúc đó, Ngài đã làm gì cho bạn? Hãy thường xuyên nghĩ đến những điều này. Hãy cầu xin Đức Thánh Linh cất đi những nghi ngờ của bạn.

V. THÁCH THỨC VỚI NGƯỜI PHA-RI-SI (Mác 7:1-23).

Hãy viết một câu về sứ điệp của Mác 7:1-23.

Những câu nào trong Mác 7:1-23 nói lên điểm chính của Đức Chúa Giê-su? Tại sao bạn chọn những câu này?

Người ta không thích những tôn giáo cho một hạng người nào đó quyền lực trên người khác. Trong Mác 7:1-23, Đức Chúa Giê-su phản đối việc các thầy tế lễ dùng những nghi thức tôn giáo (nghi lễ, phong tục) để thực hiện quyền trên người khác.

Thật đáng sợ khi nghĩ rằng Đức Chúa Giê-su dùng rất nhiều thì giờ để chống lại những người sùng đạo vì họ tin rằng họ đang bênh vực đức tin mình. Đây cũng là điều đáng sợ vì những người sùng đạo này dùng phong tục và luật lệ để làm sai mục đích thật của các điều răn Đức Chúa Trời (Mác 7:1-11).

Lý do lớn nhất để hầu việc Chúa là chúng ta yêu mến Ngài. Nhưng tại sao phụng sự Chúa với lòng yêu mến Ngài cũng là một lý do nguy hiểm? Tại sao những người tin rằng mình hầu việc Chúa cũng cần phải cẩn thận về những việc họ làm cho Ngài?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc bài của Ellen G. White “The First Evangelists,” “Come Rest Awhile,” “Give Ye Them to Eat [Give the People Something to Eat],” “A Night on the Lake,” “The Crisis in Galilee,” và “Tradition,” trong *The Desire of Ages*, tr. 349-358, 359-363, 364-371, 377-382, 383-394, 395-398.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, mời mọi người chia sẻ kinh nghiệm về việc họ lầm lỗi khi họ nghĩ rằng mình đang hầu việc Đức Chúa Trời. Họ đã làm gì? Họ đối xử với người khác thế nào? Họ có thể làm gì khác hơn khi họ chỉ biết những điều họ biết bây giờ? Họ học được những bài học nào có thể giúp người khác không phạm các lỗi lầm như vậy?
2. Trong Mác 7:20, Đức Chúa Giê-su nói gì về những sự dơ dáy? Điều Ngài nói có ý nghĩa khác thế nào với điều các thầy thông giáo nói? Nguyên tắc nào được nói rõ trong sự khác biệt này?
3. Đức Chúa Giê-su dùng những tiếng nặng nề khi nói về phong tục, tập quán của loài người. Bạn có nghĩ rằng Đức Chúa Giê-su chống lại phong tục chẳng? Nếu không, tại sao Ngài nói chống lại chúng? Bạn có những tập quán nào? Những tập quán này đến từ đâu? Những tập quán này giống điều răn Đức Chúa Trời thế nào? Sau khi đọc về việc Đức Chúa Giê-su nói về những tập quán trong Mác 7, bạn có nên bỏ một số tập quán của mình chẳng?

TÓM LƯỢC: Đã nhiều tháng qua, Đức Chúa Giê-su được sự hỗ trợ tại Ga-li-lê. Nhưng một sự thay đổi xảy ra. Những người đồng hương của Ngài ở Na-xa-rét không chấp nhận Ngài. Sau đó, cả đoàn dân đồng cũng từ bỏ Ngài. Đức Chúa Giê-su thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo với những lời chỉ trích nặng nề. Bị mù quáng bởi sự kiêu ngạo, những nhà lãnh đạo tôn giáo này thật sự là những người vi phạm luật pháp. Họ dạy một đàng, làm một ngả. Bây giờ Đức Chúa Giê-su đang trên đường hướng về Thập tự giá!

Bài Học 6

NÓI TRƯỚC VỀ THẬP TỰ GIÁ

CÂU GỐC: “Ngài kêu dân chúng và môn đồ, mà phán rằng: Nếu ai muốn theo ta, phải liều mình, vác thập tự giá mình mà theo ta” (Mác 8:34).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 7:24–9:13.

SINH RA ĐỂ CHẾT. Trong suốt lịch sử, người ta tranh luận về Đức Chúa Giê-su người Na-xa-rét. Nhưng cả những người tin và những người nghi ngờ đồng ý rằng Đức Chúa Giê-su chết trên thập tự giá của người La Mã. Nhưng Cơ Đốc nhân không bao giờ chối bỏ hay biện luận cho thập tự giá. Thật ra, họ chia sớt thái độ của Phao-lô. Xin đọc Ga-la-ti 6:14.

Đối với Phao-lô và những tín đồ khác, thập tự giá có ý nghĩa hơn là việc Đức Chúa Giê-su bị đóng đinh cách bất công. Thập tự giá là một phần trong chương trình của Đức Chúa Trời để cứu chuộc nhân loại. Sự chết của Đức Chúa Giê-su sẽ giải quyết vĩnh viễn vấn đề tội lỗi.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Tại sao Đức Chúa Giê-su phán với người đàn bà Sy-rô-phê-ni-xi như vậy? Đức Chúa Giê-su làm thế nào để phá đổ thành kiến của các môn đồ? Đức Chúa Giê-su cho chúng ta bao nhiêu sự lựa chọn để biết Ngài là ai? Vác thập tự giá mình nghĩa là gì?

I. CHÓ ẺN MẤY MIẾNG BÁNH VỤN (Mác 7:24-30).

Xin nghiên cứu việc Đức Chúa Giê-su gặp người đàn bà Sy-rô-phê-ni-xi. Mác 7:24-30; Ma-thi-ơ 15:21-28. Tại sao Đức Chúa Giê-su nói với bà này như vậy? Điều gì chứng minh người đàn bà không nghĩ rằng Đức Chúa Giê-su đang sỉ nhục bà ta?

Lời của Đức Chúa Giê-su khi nói về những con chó dường như coi thường bà. Nhưng bà để ý đến cách cư xử và giọng nói của Ngài. Vì thế bà hiểu rằng Đức Chúa Giê-su không có ý gọi bà là chó. Bà biết Ngài đang làm điều mà những người Do Thái thường làm để dạy người khác một bài học. Có thể phần buồn nhất của cả câu chuyện này trong Ma-thi-ơ là thái độ của các môn đồ. Họ bị ảnh hưởng bởi những tư tưởng sai lầm về Đức Chúa Trời, lẽ thật, và đức tin. Bằng cách này, điều Đức Chúa Giê-su nói với người đàn bà có lẽ ích lợi cho các môn đồ hơn là cho bà.

Người đàn bà này biểu hiện có đức tin lớn, mặc dù có nhiều điều chống lại bà. Những điều này là gì? Bà đã chứng tỏ những phần nào của đức tin? Làm sao chúng ta có thể bày tỏ những phần này của đức tin trong đời sống mình khi phải đối diện với những điều thất vọng?

II. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU CHO 4,000 NGƯỜI ĂN (Mác 8:1-22).

Xin đọc Mác 8:1-22. “Các môn đồ lại bày tỏ sự không tin của họ. Tại Bết-sai-đa (Chúa cho 5,000 người ăn), họ đã thấy Đức Chúa Giê-su cầu nguyện, và thực phẩm ít oi của họ đã có đủ để cho cả đám đông ăn. Nhưng bây giờ họ không đem đến tất cả những gì họ có. Họ không tin vào quyền phép của Ngài để có đủ thức ăn cho đám đông người đang đói. Những người Ngài cho ăn tại Bết-sai-đa là người Do Thái. Nhưng những người ở đây là người ngoại và người không tin.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 405.

Phản ứng của các môn đồ trước quyền lực của thành kiến tiêu diệt ảnh hưởng phúc âm đối với con người ra sao?

Chúng ta thấy sự xấu xa của thành kiến khi ngay cả những người đi nhà thờ cũng ghét một nhóm người nào đó. Tệ hơn nữa, họ cố dùng Kinh Thánh để bênh vực cho thành kiến của mình. Công việc của Kinh Thánh là hủy bỏ thành kiến trong lòng chúng ta.

Hãy dùng những câu sau đây để giải nghĩa sứ điệp của Kinh Thánh về thành kiến. Bạn và hội thánh so sánh thế nào với những câu này? Bạn cần thay đổi gì? Sáng thế Ký 18:18; Ê-sai 56:7; Mác 11:17; Lu-ca 6:27; Công vụ các Sứ đồ 10:28; 17:26; II Cô-rinh-tô 5:19; Cô-lô-se 3:11; I Giăng 2:2; Khải huyền 14:6.

III. CÂU HỎI LỚN NHẤT (Mác 8:27-30).

Xin đọc Mác 8:27-30. Tại sao câu hỏi của Đức Chúa Giê-su, “Các người nói ta là ai?” (Mác 8:29) là câu hỏi quan trọng nhất thế giới? Những câu trả lời sau đây có điểm sai lầm nào? 1) Đức Chúa Giê-su là một người tốt; 2) Đức Chúa Giê-su chỉ là một thầy giáo giỏi; 3) Đức Chúa Giê-su chỉ là một nhân vật vĩ đại nhất từ trước tới nay. Xin đọc Ma-thi-ơ 18:20; 26:64; Giăng 8:58; 10:30; 11:25, 26; Giăng 14:6.

Trong Mác 8:29, chữ *các người* được nhấn mạnh. Đức Chúa Giê-su hỏi câu này để bắt buộc các môn đồ phải có câu trả lời riêng. Câu hỏi này cũng cần thiết với mỗi người ngày nay. Câu hỏi thách thức chúng ta tìm hiểu lòng mình và thành thật trả lời. Tương lai vĩnh cửu của mỗi người tùy thuộc vào câu trả lời của họ. Cũng như Phi-e-rơ, nếu chúng ta chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Đấng Mê-si, thì chúng ta không thể sống như trước.

Nhiều người nói tốt về Đức Chúa Giê-su và ngay cả đồng ý rằng Ngài là Đức Chúa Trời. Nhưng họ biện luận rằng tất cả các tôn giáo đều như nhau. Họ tranh luận với những người nói rằng Đức Chúa Giê-su là con đường duy nhất dẫn đến sự cứu rỗi. Làm thế nào chúng ta giúp những người này tranh luận với câu hỏi, “Người nói ta là ai?”

IV. THẬP TỰ GIÁ CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU VÀ CỦA CHÚNG TA (Mác 8:31–9:1).

Phi-e-rơ và các môn đồ phản ứng thế nào về ý tưởng Đức Chúa Giê-su phải chịu đau khổ? Mác 8:31-33. Tại sao bạn nghĩ họ phản ứng như vậy?

“Các môn đồ không muốn Đức Chúa Giê-su phải chịu đau khổ, vì theo ý nghĩ thông thường, không ai muốn đi theo một Đấng Mê-si phải chịu đau khổ thay vì dùng quyền phép của mình để được chiến thắng. . . . Nếu ý Đức Chúa Trời là Đấng Mê-si phải chịu đau khổ, thì có thể cũng là ý Ngài muốn các môn đồ phải chịu đau khổ như vậy. Theo lẽ tự nhiên, người ta muốn tránh đau khổ.” – Phỏng trích D. E. Nineham, *The Gospel of St. Mark* (England: Penguin Books, Ltd. 1963), tr. 226.

Vác thập tự giá mình mà theo Đức Chúa Giê-su nghĩa là gì? Nếu có ai nhìn vào đời sống bạn, họ thấy có những bằng chứng nào là bạn đã bị đóng đinh vào thập tự giá với Đấng Christ? Nếu họ không thấy một bằng chứng nào, thì điều này nói gì về việc bạn đồng đi với Đấng Christ?

V. SỰ HÓA HÌNH (Mác 9:2-13).

Xin đọc Mác 9:2-13 và Lu-ca 9:28-36. Ai được tham dự vào biến cố tuyệt vời này? Ai hưởng phúc lợi trong biến cố này, và tại sao? Tại sao bạn tin rằng biến cố này đã xảy ra?

Phi-e-rơ đã nói gì về sự hóa hình trong II Phi-e-rơ 1:16-21?

Sự hóa hình cũng là một ơn phước cho Đức Chúa Giê-su. Điều này bày tỏ Đức Chúa Trời rất yêu thương Đức Chúa Giê-su. Ngài có thể nghĩ về tình thương Đức Chúa Trời dành cho mình khi Ngài trên đường đến Giê-ru-sa-lem là nơi Ngài sẽ phải chết. Ba lần Đức Chúa Trời phán Đức Chúa Giê-su là Con Ngài (Mác 1:11; 9:7; Giăng 12:28). Mỗi lần như vậy là mỗi lần Đức Chúa Giê-su, là con người, phải đương đầu với một thử thách lớn.

Dù chúng ta là ai hay ở đâu trên con đường theo Chúa, đôi khi chúng ta cũng cảm thấy nản lòng. Điều này nói gì với chúng ta về việc Đức Chúa Giê-su cũng cần được ơn phước bởi những lời khuyến khích? Bạn được ơn phước thế nào từ những lời khuyến khích? Nếu có người nào đang trải qua thời kỳ khó khăn thì bạn có thể nói gì để khuyến khích họ?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White “Barriers (Walls) Broken Down,” “The True Sign,” “The Foreshadowing [Warning] of the Cross,” và “He Was Transfigured [Changed],” trong *The Desire of Ages*, tr. 399-403, 404-409, 410-418, 419-425.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

Là con người, chúng ta muốn thuộc về một đoàn thể. Nhưng điều không may là theo bản tính tự nhiên chúng ta thường nghĩ rằng nhóm của mình tốt hơn tất cả những nhóm khác. Ý nghĩ này có thể đưa đến thành kiến. Các môn đồ trước đây của Đức Chúa Giê-su cũng nghĩ như vậy. Chúng ta cũng thế. Chúng ta học được gì nơi Đức Chúa Giê-su để có thể giúp chúng ta không có thành kiến đối với những nhóm khác?

TÓM LƯỢC: Thật dễ dàng để tin tưởng vào một Đấng Mê-si sẽ dẫn đầu một đạo binh chiến thắng và đem lại tự do, no ấm, hơn là tin tưởng vào một Đấng Mê-si phải đối diện với thập tự giá. Đức Chúa Giê-su không phải là Đấng Mê-si mà người ta đang hy vọng. Dấu hiệu của Ngài là thập tự giá chứ không phải vương miện. Ngài là Đấng Mê-si của Đức Chúa Trời cho tất cả nhân loại chứ không phải chỉ cho dân Do Thái. Các môn đồ cần phải học nhiều hơn nữa. Họ cũng phải bỏ đi nhiều tư tưởng sai lầm. Chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su kiên nhẫn giúp các môn đồ khi bóng thập tự giá bắt đầu xuất hiện.

Bài Học 7

ĐẠY DỠ CÁC MÔN ĐỒ

CÂU GỐC: “Nếu ai muốn làm đầu, thì phải làm rốt hết và làm tôi tớ mọi người” (Mác 9:35).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 9:14–10:31.

MỘT NHÓM NGƯỜI PHỨC TẠP. Một tạp chí Cơ Đốc đã có lần gợi ý rằng một nhóm cố vấn có thể đánh giá các môn đồ của Đức Chúa Giê-su như sau, “Si-môn Phi-e-rơ thì tình cảm không vững vàng và nóng nảy. Anh-rê không có khả năng lãnh đạo. Gia-cơ và Giăng, đặt quyền lợi cá nhân trên sự trung tín với đoàn thể. Còn Thô-ma thì có tính hay nghi ngờ có thể hủy diệt tinh thần đoàn thể.

“Chúng tôi cảm thấy có bổn phận phải nói cho Chúa biết Ma-thi-ơ đã bị Sở Thương Mại Danh Tiếng Tốt của thành Giê-ru-sa-lem cho vào sổ đen. Gia-cơ, con trai A-phê và Tha-đê là những người hay chống đối và cũng dễ chán nản.

“Tuy nhiên, một người trong nhóm này có triển vọng tốt. Ông ta có những khả năng đặc biệt. . . . Chúng tôi muốn nói tới Giu-đa Ích-ca-ri-ốt, Thủ quỹ và cánh tay mặt của Chúa.” Phỏng trích *The Baptist Messenger*, 27 Tháng 9, 1984.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Điều gì có thể khiến chúng ta bị thất bại thuộc linh? Các môn đồ bày tỏ sự thất bại thuộc linh của họ thế nào? Đức Chúa Giê-su nói gì về sự ly dị? Tại sao Đức Chúa Giê-su đối xử với trẻ em như vậy? Đức Chúa Giê-su nêu lên điểm quan trọng nào về những nguy hiểm của sự giàu có?

I. SỰ THẤT BẠI TRƯỚC CÔNG CHÚNG (Mác 9:14-32).

Trong quá khứ, các môn đồ đã có thể trừ quỷ (Mác 6:12, 13). Nhưng bây giờ họ thất bại. Mác 9:14-32 cho chúng ta biết tại sao họ thất bại?

“Sự không tin đã ngăn cản họ có thông cảm sâu xa với Đức Chúa Giê-su. Họ chểnh mảng công việc thánh Chúa đã giao cho họ. Điều này khiến họ thất bại trong việc chống lại quyền lực của sự tối tăm. . . . Để thành công, họ phải làm việc với một tinh thần khác. Đức tin họ phải được mạnh hơn nhờ sự cầu nguyện, kiêng ăn, và lòng khiêm tốn. Họ phải từ bỏ sự kiêu ngạo, để được đầy dẫy Đức Thánh Linh và quyền lực của Đức Chúa Trời. Sốt sắng cầu nguyện, lệ thuộc hoàn toàn vào Chúa, và trung tín trong công việc Ngài có thể đem đến cho người ta sự hỗ trợ của Đức Thánh Linh trong cuộc chiến đấu chống lại quyền lực tối tăm cùng các thần dữ ở các miền trên trời.” – Phòng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 430, 431.

Đời sống thuộc linh của bạn đã thất bại thế nào? Điều gì đã gây nên những thất bại này? Bạn cần phải thay đổi gì trong cuộc đời thuộc linh của bạn? Những nguyên tắc nào bạn học được trong bài hôm nay hầu có thể giúp bạn thay đổi?

II. SỰ CAO TRỌNG THẬT (Mác 9:30-50).

Xin đọc Mác 9:30-34. Kết quả thuộc linh của các môn đồ là gì khi họ không muốn nghe những điều Đức Chúa Giê-su phán? Mác 9:33, 34. Những lời cãi vã của họ bày tỏ việc họ đã đi quá xa những nguyên tắc của nước Đức Chúa Giê-su ra sao?

Đức Chúa Giê-su nói về những tư tưởng thuộc linh nào trong Mác 9:35-50? Tại sao Ngài chia sẻ tư tưởng ấy với các môn đồ vào lúc này? Tại sao điều này rất quan trọng? Bạn tìm được những câu Kinh Thánh nào khác thảo luận về tư tưởng này?

Thuyết vị kỷ nói rằng mỗi người nên chú trọng đến lợi lộc của chính mình và đừng chú ý đến những điều lợi cho người khác, trừ khi những lợi lộc này cũng đem lại lợi ích cho mình. Sự suy nghĩ này luôn luôn là một phần của bản chất tội lỗi chúng ta.

Nếu không có Đức Chúa Trời và không có sự phán xét cuối cùng, bạn có thể bênh vực thuyết vị kỷ thế nào? Tại sao chủ nghĩa vị kỷ không được Cơ Đốc nhân chấp nhận?

III. SỰ LY DỊ (Mác 10:1-12).

Đức Chúa Giê-su nêu lên điểm nào về sự ly dị trong Mác 10:1-12? Xin cũng đọc Ma-thi-ơ 19:1-10.

Hãy đọc Phục truyền Luật lệ Ký 24:1, 2. Người Do Thái tranh luận nhiều về những câu này. Một số người tin rằng *sự ô uế* có thể là một điều không quan trọng như đốt thức ăn. Những người khác có sự giải nghĩa chặt chẽ hơn. Nhưng Đức Chúa Giê-su nói rõ rằng không nên ly dị trừ trường hợp không chung thủy (ngoại tình).

Đức Chúa Giê-su dùng Sáng thế Ký 1:27 và 2:24 như thẩm quyền của Ngài. Ngài đã nêu lên điểm nào trong những câu Sáng thế Ký này? Điều này nói gì về ý kiến của Ngài rằng Sáng thế Ký là thật?

Các môn đồ xin Đức Chúa Giê-su giải nghĩa rõ hơn về câu Ngài trả lời cho những người Pha-ri-si (Mác 10:10), vì quan điểm của Đức Chúa Giê-su về hôn nhân, ngoại tình, và ly dị không giống với những tư tưởng của xã hội Do Thái. Người Do Thái đặt địa vị của vợ chồng không bình đẳng. Nhưng lời Đức Chúa Giê-su bày tỏ rằng cả đàn ông và đàn bà có thể phạm tội ngoại tình.

Làm thế nào chúng ta là cá nhân, và là hội thánh, muốn thuộc viên vâng theo sự dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su về hôn nhân và ly dị, trong khi bày tỏ lòng thương xót đối với những người không vâng theo lời Ngài?

IV. NHỮNG CON TRẺ (Mác 10:13-16).

Xin đọc Mác 10:13-16. Tại sao các môn đồ có hành động như vậy đối với các con trẻ? Mác 9:33, 34; Ma-thi-ơ 15:23.

Những người luôn luôn chú tâm đến lợi lộc vật chất sẽ có rất ít thì giờ cho con trẻ. Việc Đức Chúa Giê-su chú ý đến con trẻ đã nói lên rất nhiều về Ngài. Thái độ của các môn đồ đối với con trẻ chứng tỏ họ chưa trưởng thành.

Đức Chúa Giê-su muốn dạy gì trong Mác 10:15? Lời của Ngài bày tỏ một nguyên tắc nào mà các môn đồ cần phải hiểu? Ma-thi-ơ 6:9; Lu-ca 11:13; Ê-phê-sô 5:8; I Phi-e-rơ 1:14; I Giăng 5:21.

Các con trẻ thì ngây thơ, cởi mở, tin cậy, và nhu mì. Các em không xét đoán hay biểu lộ thành kiến đối với người khác như người lớn. Trẻ em lệ thuộc vào tình thương của người ta để chúng được có những điều mà chúng không thể tự làm cho mình.

Hãy viết xuống một lời cầu nguyện xin Chúa ban cho bạn một đức tin giống như đức tin của con trẻ.

V. THÁI ĐỘ ĐỐI VỚI SỰ GIÀU CÓ (Mác 10:17-31).

Hãy nghiên cứu câu chuyện chàng trai trẻ giàu có trong Mác 10:17-22. Tóm lược sứ điệp căn bản của những câu này?

Người trai trẻ này có rất nhiều của cải. Chàng có nhiều năng lực (chàng chạy lại cùng Đức Chúa Giê-su). Chàng có lòng tôn kính (quỳ trước mặt Đức Chúa Giê-su). Chàng có một địa vị quan trọng trong xã hội. Chàng quan tâm đến những điều thuộc linh. Nhưng chàng đã thiếu điều gì?

Cách thức Đức Chúa Giê-su thử người trai trẻ giàu có sẽ có thể được dùng để thử nghiệm mỗi người muốn làm môn đồ Ngài chăng? Nếu không, tại sao? Xin so sánh lời dạy dỗ của Đức Chúa Giê-su cho những người giàu khác, như Xa-cha-ri (Lu-ca 19:1-9) và Ni-cô-đem (Giăng 3:1-21).

Nan đề không phải là sự giàu có, nhưng người ta dùng sự giàu có thế nào. Đức Chúa Giê-su biết nhược điểm của chàng trai trẻ này, vì Ngài biết lòng của chàng. Khi quay lưng lại Đức Chúa Giê-su, chàng đã bày tỏ rằng sự giàu có là thần tượng của mình.

Xin đọc Mác 10:24. Có gì sai lầm khi tin cậy vào sự giàu có?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White “Ministry,” “Who Is the Greatest?” “Blessing the Children,” và “One Thing Thou [You] Lackest,” trong *The Desire of Ages*, tr. 426-431, 432-442, 511-517, và 518-523.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Trong lớp, xin thảo luận những điều khiến cả tín đồ cũng nghi ngờ Đức Chúa Trời. Việc nghi ngờ Đức Chúa Trời có bao giờ đúng không? Làm thế nào bạn giúp người ta thắng được sự nghi ngờ?
2. Trong lớp, hãy lựa vài nhân vật mà thế gian cho là vĩ đại. Tại sao thế gian nghĩ những người này là vĩ đại? Bây giờ hãy nghĩ đến những người mà Đức Chúa Trời cho là vĩ đại. Tại sao Đức Chúa Trời nghĩ những người này là vĩ đại? Hãy coi sự tương phản giữa những vĩ nhân mà thế gian lựa chọn với những vĩ nhân mà Đức Chúa Trời lựa chọn. Chúng ta học được bài học gì từ điều này?
3. Bài học tuần này nói về thái độ của chúng ta đối với con trẻ. Nhưng còn thái độ của chúng ta đối với những người nghèo hay “không quan trọng” là những người không thể giúp chúng ta đạt đến địa vị cao trong xã hội thì sao? Chúng ta cần làm gì để có thể đối xử với người khác như cách Đức Chúa Giê-su đối xử với họ?

TÓM LƯỢC: Tuần này, chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su đối phó với những thái độ và hành động sai lầm của các môn đồ Ngài. Họ luôn thất bại. Nhưng Đức Chúa Giê-su cố gắng sửa lại những tư tưởng và hành động sai lầm của họ với tình thương và sự kiên nhẫn.

Bài Học 8

CƯỚC HÀNH TRÌNH SAU CÙNG

CÂU GỐC: “Vì Con người đã đến không phải để người ta hầu việc mình, song để hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc cho nhiều người” (Mác 10:45).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 10:32-11:25.

ĐẾN THÀNH GIÊ-RU-SA-LEM. Trong nhiều đoạn vừa qua của sách Mác, Đức Chúa Giê-su đã trải qua một cuộc hành trình dài và quanh co. Xin đọc Mác 10:32 để biết mục đích của chuyến đi này. Quang cảnh đó thật vĩ đại. Đức Chúa Giê-su đi trước. Các môn đồ theo sau. Họ tự hỏi việc gì sẽ xảy ra. Những người đi đằng sau họ cũng cảm thấy bồn chồn và lo lắng. Những biến cố sau cùng trong cuộc đời của Đức Chúa Giê-su trên thế gian sắp bắt đầu.

Như các nhà viết Phúc âm khác, Mác dành nhiều trang để viết về thời gian ngắn ngủi này của cuộc đời Đức Chúa Giê-su – 6 đoạn của 16 đoạn trong sách của ông. Đối với Ma-thi-ơ, 7 của 28 đoạn; Lu-ca, 6 của 24 đoạn; và Giăng, 10 của 21 đoạn. Điều này nói lên tầm mức rõ ràng quan trọng của sự chết và sống lại của Đức Chúa Giê-su.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Tại sao đôi khi chúng ta cầu nguyện để xin những điều sai lầm? Sống trong sự sáng nghĩa là gì? Tại sao Đức Chúa Giê-su làm sạch đền thánh lần thứ hai? Tại sao Ngài rửa sả cây vả?

I. LỜI CẦU XIN ĐẠI DỘT (Mác 10:32-45).

Xin đọc Mác 10:32-45. Tại sao điều Gia-cơ và Giăng xin dường như hợp lý đối với họ?

Điều Gia-cơ và Giăng xin chứng tỏ họ thật không biết điều mình xin như thế nào? Câu trả lời của Đức Chúa Giê-su trong Mác 10:42-45 bày tỏ thế nào sự thiếu hiểu biết của họ?

Các môn đồ sống với Đức Chúa Giê-su đã lâu, nhưng họ vẫn còn đui mù về những điều thiêng liêng. Lời của Đức Chúa Giê-su bày tỏ một tư tưởng rất khác về sự lãnh đạo, quyền lực, và sự thành công. Đây là một thí dụ hay về sự hẹp hòi và giới hạn của tư tưởng chúng ta. Cũng như các môn đồ, chúng ta thường cầu nguyện cho những điều chúng ta nghĩ là tốt và cần thiết. Nhưng chúng ta không thật biết điều mình xin.

Bạn có đang chờ đợi Chúa trả lời cho những lời cầu nguyện của mình chăng? Tại sao bạn tin là có một lý do chính đáng để Chúa đáp lại những lời cầu nguyện này như bạn mong ước?

II. NGƯỜI MÙ BA-TI-MÊ (Mác 10:46-52).

Hãy nghiên cứu cuộc gặp gỡ giữa Đức Chúa Giê-su và người mù Ba-ti-mê trong Mác 10:46-52. Việc gì xảy ra sau khi Đức Chúa Giê-su chữa lành cho ông? Biện cố này tiêu biểu thế nào việc mỗi người kinh nghiệm về quyền lực cứu rỗi của Đức Chúa Giê-su đối với họ?

Kinh Thánh nói rằng những người không biết Đức Chúa Trời là “đi trong sự tối tăm” (Giăng 8:12; Công vụ các Sứ đồ 26:18; Ê-phê-sô 5:8; Cô-lô-se 1:13; I Tê-sa-lô-ni-ca 5:5; I Phi-e-rơ 2:9; I Giăng 1:5-7; 2:11). Những người đi trong sự tối tăm sẽ lạc đường và vấp ngã. Họ không biết mình đi đâu.

Sự tối tăm nghĩa là thiếu sự hiểu biết thiêng liêng. Sự tối tăm nghĩa là tội lỗi, ghen ghét, thành kiến, ganh tị, và tham lam. Những người đi trong sự tối tăm sống thiếu hiểu biết về Đức Chúa Trời và không biết Chúa là Đấng nào. Họ không có kinh nghiệm về tình yêu thương Ngài dành cho con người. Mọi sự sẽ thay đổi khi ta đến cùng Đức Chúa Giê-su, vì Đức Chúa Giê-su là sự sáng. Xin đọc I Giăng 1:5-7.

Bạn sẽ hiểu những điều mới nào sau khi đến cùng Đức Chúa Giê-su là sự sáng? Những điều này đã thay đổi đời bạn thế nào? Bạn sẽ ra sao nếu bạn cứ ở trong sự tối tăm?

III. VÀO THÀNH MỘT CÁCH CHIẾN THẮNG (Mác 11:1-11).

Khi vào thành Giê-ru-sa-lem, Đức Chúa Giê-su đã thu hút được sự chú ý thế nào? Mác 11:1-11. Việc Đức Chúa Giê-su cỡi lừa con có ý nghĩa gì? Tại sao Ngài đến từ núi Ô-li-ve? (Xa-cha-ri 9:9).

Đám đông biết việc Đức Chúa Giê-su đang làm như là Đấng Mê-si. Vì vậy, họ chờ đợi Ngài tuyên bố chính Ngài là Đấng Mê-si mà họ mong đợi từ lâu. Nhưng Ngài không phải là Đấng Mê-si về chính trị là người mà họ hy vọng sẽ giải phóng họ khỏi ách La-Mã.

Chữ *hô-sa-na* đến từ chữ A-ra-mích *hoshar'na*. *Hoshar'na* nghĩa là “cứu, bây giờ” hay “Tôi xin Ngài hãy cứu tôi”. . . Ở đây chữ này có nghĩa là lời cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời để sự cứu rỗi có thể đến cùng dân Y-sơ-ra-ên bởi Đấng Mê-si là Vua.” – Phỏng trích *The SDA Bible Commentary*, quyển 5, tr. 471.

Bắt đầu Tuần lễ Vượt Qua như vậy thật tuyệt vời! Nhưng những người la lên *Hô-sa-na!* để ca tụng Đức Chúa Giê-su vào ngày Chủ nhật cũng là những người la lên *Hãy đóng đinh nó vào thập tự giá!* ngày thứ Sáu.

Có những lúc chúng ta cảm thấy rất nhiệt thành về Đức Chúa Trời và đức tin của mình. Nhưng cũng có những lúc chúng ta thấy nản chí và đầy nghi ngờ. Làm thế nào bạn giải quyết được những lúc xuống tinh thần như vậy? Bạn học được gì vào những lúc đó để có thể chia sẻ với người khác đang trải qua thời kỳ xuống tinh thần như vậy? Có những câu Kinh Thánh nào bạn thấy giúp ích cho mình?

IV. HANG TRỘM CƯỚP (Mác 11:12-19).

Xin đọc Mác 11:12-19. Trong Mác 11:17, Đức Chúa Giê-su trích dẫn Ê-sai 56:7. Mục đích của đền thờ là gì? Đền thờ đã trở nên gì? Ở đây có bài học quan trọng nào cho chúng ta nói riêng và cho Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm nói chung?

Những người từ xa đến Giê-ru-sa-lem một năm ba lần không thể đem theo các con sinh tể. Họ phải mua chúng tại Giê-ru-sa-lem. Các thầy tế lễ điều khiển việc bán các vật này. Chúng chỉ được mua với tiền của Đền thờ. Vì thế những người này trước hết phải đổi tiền của họ ra tiền Đền thờ. Việc đổi tiền và việc bán thú vật đem lại một số lợi lớn cho các thầy tế lễ.

Vì vậy, một nơi đáng lẽ là nhà cầu nguyện cho muôn dân đã trở nên một nơi thương mại phồn thịnh mà dân chúng bị lợi dụng. Đây là lý do tại sao Đức Chúa Giê-su đã đuổi những thú vật và lật đổ bàn của những người đổi tiền. Ngài đã đụng đến túi tiền của họ. Họ không an lòng cho tới khi Ngài không thể ngăn cản họ nữa.

Còn chúng ta và Hội thánh thì thế nào, có bỏ sứ mạng của Chúa để tập trung vào việc tìm lợi lộc tài chánh chăng? Đôi khi chúng ta có nghĩ sai về việc xem gia tăng tài chánh là một phần của lẽ thật?

V. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU RỬA CÂY VẢ (Mác 11:12-14, 20-26).

Xin đọc Mác 11:12-14; Ma-thi-ơ 21:18-22; và Lu-ca 13:6-9. Có phải là một điều lạ khi Đức Chúa Giê-su, Đấng Tạo Hóa (Giăng 1:1-3), rửa cây vả chết chẳng? Ngài muốn dạy chúng ta điều gì?

Có thể lúc sáng sớm ngày thứ Hai Đức Chúa Giê-su rửa cây vả. Nhưng có một điều gì quan trọng đã xảy ra đêm hôm trước. Đức Chúa Giê-su nhìn xuống thành Giê-ru-sa-lem và khóc. Ngài nói trước là thành Giê-ru-sa-lem sẽ bị bao vây bởi đạo quân nước ngoài (Lu-ca 19:41-44). Sự liên hệ giữa việc Đức Chúa Giê-su khóc về thành Giê-ru-sa-lem và sự rửa cây vả thật rõ ràng.

Lời của Đức Chúa Giê-su trong Mác 11:22-26 phù hợp thế nào với những điều Phi-e-rơ nói về cây vả? Trong những câu này, Đức Chúa Giê-su chỉ cho các môn đồ từ bỏ những điều thuộc về thế gian để hướng về những nguyên tắc của lẽ thật. Bạn đang giữ những điều nào và những nguyên tắc nào của thế gian? Những điều ấy sẽ chết như cây vả chẳng? Đức Chúa Giê-su phán gì trong Mác 11:22-26 để giúp bạn thay đổi?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, “The Law of the New Kingdom,” “Thy [Your] King Cometh [Comes],” “A Doomed People,” và “The Temple Cleansed Again,” trong *The Desire of Ages*, tr. 547-551, 569-579, 580-588, và 589-600.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Có bằng chứng nào trong bài học tuần này bày tỏ sự Đức Chúa Giê-su đau khổ và chịu chết không phải là một việc ngẫu nhiên?
2. Đức Chúa Giê-su thách thức thế nào các nhà lãnh đạo tôn giáo trong thời của Ngài? Hãy nghĩ đến những lần khác Ngài thách thức họ? Tại sao Ngài làm điều này? Có những lúc nào chúng ta thách thức hội thánh? Nếu có, khi nào và thế nào? (Xin nhớ, Đức Chúa Giê-su khóc về thành Giê-ru-sa-lem).
3. Sự tương phản lời của Đức Chúa Giê-su trong Mác 11:22-26 với điều chúng ta học trong bài học ngày thứ Nhất về những lời cầu nguyện mà Đức Chúa Trời không đáp lại như chúng ta mong muốn. Tại sao lời của Đức Chúa Giê-su và bài học ngày thứ Nhất không giống nhau?
4. Các học viên trong lớp nghĩ thế nào về những lời cầu nguyện bởi đức tin mà không được trả lời? Những người khác trong lớp có thể chia sẻ gì để giúp một người đang đương đầu với những lời cầu nguyện không được đáp lại?

TÓM LƯỢC: Đã nhiều năm, Đức Chúa Giê-su mong đợi sự vào thành Giê-ru-sa-lem này. Với những bước đi vững chắc, Ngài dẫn đường vào thành Giê-ru-sa-lem như một vị Vua mà Kinh Thánh đã nói trước. Ngài cũng bày tỏ uy quyền của Đấng Mê-si. Đối với các môn đồ, những ngày này thật tràn đầy hy vọng cho dân Y-sơ-ra-ên. Những ngày này là cơ hội cuối cùng để họ chấp nhận Đức Chúa Giê-su là Vua của họ.

Bài Học 9**NHỮNG NGÀY CUỐI CÙNG TRONG ĐỀN THỜ**

CÂU GỐC: “Người phải hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn, hết sức mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời người” (Mác 12:30).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 11:27–12:44.

SỰ ĐẤU TRANH. Những biến cố trong bài học tuần này nói về sự chống đối của các nhà lãnh đạo tôn giáo cố ý gây khó khăn cho Đức Chúa Giê-su hầu muốn Ngài nói ra lời nào để họ có thể dùng làm bằng chứng cho các nhà lãnh đạo La Mã chống lại Ngài. Ở đây, chúng ta thấy có những nhóm khác nhau: Pha-ri-si, Sa-đu-sê, và những người theo phe vua Hê-rốt. Thường thường họ chống đối nhau. Nhưng lần này, họ hợp tác với nhau để chống lại Đức Chúa Giê-su.

Đức Chúa Giê-su trả lời một cách uy quyền mọi câu hỏi mưu mô khiến những kẻ thù của Ngài bối rối. Những ẩn dụ và những câu hỏi của Ngài bày tỏ họ là những kẻ hai lòng. Vào cuối một ngày dài đầy thử thách, Đức Chúa Giê-su nhìn chung quanh một lần chót. Rồi Ngài rời đền thờ. Ngài sẽ không bao giờ trở lại đây nữa.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Đức Chúa Giê-su trả lời thế nào với những người hỏi về uy quyền của Ngài? Đức Chúa Giê-su muốn dạy gì trong thí dụ về những người làm thuê gian ác? Ngài đối xử thế nào về sự nịnh hót? Đối với Đức Chúa Giê-su, phần nào là quan trọng nhất của tôn giáo và đức tin thật?

I. “CHÚNG TÔI KHÔNG BIẾT” (Mác 11:27-33).

Khi Đức Chúa Giê-su làm sạch Đền thờ, Ngài chứng tỏ Ngài có uy quyền cao hơn đền thờ, thầy cả thượng phẩm và các thầy thông giáo. Sự thách thức đầu tiên của họ với Đức Chúa Giê-su trong ngày cuối cùng của Ngài trong Đền thờ là về uy quyền. Hãy nghiên cứu sự thách thức của Đức Chúa Giê-su cho những người này trong Mác 11:27-33. Tại sao kẻ thù của Ngài không trả lời câu Ngài hỏi?

Đức Chúa Giê-su dùng câu hỏi của kẻ thù để hỏi lại họ. Ngài cố gắng phá bỏ bức tường tinh thần mà họ đã dựng lên để chống lại Ngài. Câu trả lời của Ngài là dùng chính câu hỏi của họ. Đức Chúa Trời truyền những lời nói và việc làm cho cả Đức Chúa Giê-su và Giăng Báp-tít. Nếu kẻ thù của Đức Chúa Giê-su có thể thấy được sự đui mù của họ đối với Giăng, có lẽ mắt họ sẽ mở ra để thấy Ngài.

Xin để ý câu trả lời của họ cho Đức Chúa Giê-su là – “chúng tôi không biết”. Đó là, chúng không thể nói công khai. Nếu chúng trả lời công khai, là chúng đã vạch áo cho người xem lưng.

Tại sao họ không thể trả lời câu hỏi của Đức Chúa Giê-su? Mác 1:7, 8; Giăng 1:29.

Chúng ta không nên vội phán đoán kẻ thù của Đức Chúa Giê-su, vì chúng ta có thể phán đoán chính mình (Rô-ma 2:1). Chúng ta có thể bào chữa thế nào để tránh uy quyền của Đức Chúa Trời trong đời sống chúng ta?

II. VÍ DỤ VỀ NGƯỜI LÀM VƯỜN NHO (Mác 12:1-12).

Xin đọc Mác 12:1-12 và Ê-sai 5:1-7. Đức Chúa Giê-su suy nghĩ về Ê-sai 5:1-7 khi Ngài nói về ví dụ này.

Nhiều ví dụ của Đức Chúa Giê-su dạy về một điều mà không cần nhiều chi tiết. Nhưng trong thí dụ này, chúng ta thấy một ý nghĩa đặc biệt cho những nhân vật và đồ vật. Mỗi điều sau đây trong Mác 12:1-11 có ý nghĩa gì? Ê-sai 5:1-7 sẽ giúp bạn giải nghĩa: vườn nho; chủ vườn nho; người làm thuê; dây tót được sai đi thu hoa lợi; con của chủ; hàng rào (gợi ý: Đức Chúa Trời ban cho Y-sơ-ra-ên điều gì để phân rẽ họ khỏi những người khác?); cái tháp (gợi ý: Dinh thự nào quan trọng nhất ở Y-sơ-ra-ên?).

Ví dụ của Đức Chúa Giê-su có kết quả nào đối với các nhà lãnh đạo tôn giáo? Tại sao họ không bắt Ngài liền? Mác 12:12.

Không còn giờ cho Đức Chúa Giê-su và Y-sơ-ra-ên nữa. Ngài hy vọng ví dụ này, với sự cảnh cáo mạnh mẽ, có thể giúp một số người thay đổi tư tưởng mình.

Giả thử có người đến với Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm và cũng nói điều mà Đức Chúa Giê-su nói với dân Y-sơ-ra-ên. Bạn sẽ trả lời thế nào? Tại sao?

III. NHỮNG LỜI NÓI ÊM TAI (Mác:12:13-17).

Kế hoạch sau đó để chống lại Đức Chúa Giê-su là kết hợp hai nhóm thường không thân thiện với nhau. Những người Pha-ri-si giữ luật Do Thái rất nghiêm ngặt. Luật này gồm những điều Đức Chúa Trời ban cho Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và nhiều luật lệ khác mà các thầy thông giáo đã thêm vào qua hàng trăm năm. Đàng Hê-rốt là nhóm chính trị ủng hộ Vua Hê-rốt Antipa và hoàng gia. Hoàng gia cai trị như là bù nhìn của La Mã.

Những người này dùng mách lới nào để thử Đức Chúa Giê-su trước khi hỏi Ngài? Trước đây có người nào đã dùng mách lới này đối với Ngài? Mác 12:13-17; Giăng 3:1, 2.

Những câu sau đây nói về gì? Tại sao Kinh Thánh nói rất nhiều về đề tài này? Thi thiên 5:9; 12:2, 3; Châm ngôn 20:19; 26:28; 28:23; 29:5.

Tiếng Hê-bơ-rơ *ninh bọ* đến từ chữ có nghĩa là “êm tai” hay “trơn láng.” Những lời ninh hót làm giảm sức tự vệ của một người và đánh vào nhược điểm của người đó. Nhược điểm của một người thường là cảm nhận cao về giá trị của chính mình.

Có điều gì về Đức Chúa Giê-su giúp Ngài không bị ảnh hưởng bởi sự ninh hót? Chúng ta thường muốn được nghe những lời ninh hót. Nhưng làm thế nào chúng ta có thể tránh khỏi cái lưới của sự ninh hót?

IV. MỘT CÂU HỎI MUU MẸO (Mác 12:18-27).

Những người Sa-đu-sê cố hỏi móc Đức Chúa Giê-su thế nào? Mác 12:18-27. Tại sao câu trả lời của Ngài là một sự quả trách cho họ?

Những người Sa-đu-sê chỉ chấp nhận năm quyển sách của Môi-se. Vì thế Đức Chúa Giê-su trích Xuất Ê-díp-tô Ký 3:6 (Mác 12:26). Ngài không trích từ những sách khác trong Cựu Ước nói về sự sống lại (Ê-sai 26:19; Đa-ni-ên 12:2). Đây là lần đầu tiên Xuất Ê-díp-tô Ký 3:6 được dùng để nói lên về sự sống lại. Những người Sa-đu-sê nghĩ họ rất thông giỏi, nhưng bây giờ họ thấy mình thật ngu dốt.

Xuất Ê-díp-tô Ký 3:6 bày tỏ thế nào quyền phép của Đức Chúa Trời để làm kẻ chết sống lại? Xin đọc Giăng 11:26; I Giăng 5:11, 12. Mác 12:27 giúp trả lời câu hỏi này thế nào?

Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp đã vượt qua sự chết và sẽ ra khỏi mồ mả khi Đức Chúa Giê-su gọi họ để có sự sống (Giăng 5:24, 25). Thân thể chúng ta có thể trở về bụi đất. Nhưng chúng ta ở trong sự sống của Đức Chúa Trời. Và chúng ta sẽ sống lại. Đối với chúng ta, sự chết chỉ là một giấc ngủ. Sự chết chỉ là sự an nghỉ yên tĩnh cho những người Chúa coi như đang sống, mặc dù họ đang ở trong mồ mả (Giăng 11:11-14; Ma-thi-ơ 27:52; I Cô-rinh-tô 15:51; Truyền đạo 9:5, 6, 10; Thi thiên 146:4; 115:17).

Nếu có ai hỏi bạn, Bạn biết ra sao quyền phép của Đức Chúa Trời? Bạn sẽ trả lời thế nào? Tại sao?

V. ĐIỀU RĂN LỚN NHẤT (Mác 12:28-34).

Xin đọc Mác 12:28-34.

“Thầy thông giáo cảm thấy những sự dâng hiến theo nghi lễ không có giá trị gì. Ông biết sự dâng các con sinh tế để được tha tội cũng vô ích. Lòng yêu thương và vâng lời đối với Đức Chúa Trời thì quan trọng hơn tất cả những nghi lễ này. Ông ta sẵn sàng công nhận những lý lẽ của Đức Chúa Giê-su là đúng. Và câu trả lời mau lẹ của ông trước công chúng chứng minh một tinh thần tôn giáo rất khác với tinh thần của các thầy tế lễ và các nhà lãnh đạo. Đức Chúa Giê-su tỏ lòng yêu thương đối với thầy thông giáo thành thật, vì ông ta đã dám đương đầu với sự bất bình của các thầy tế lễ và sự đe dọa của các nhà lãnh đạo để nói lên cảm giác thật của lòng mình.” – Phỏng trích *The Desire of Ages*, tr. 608.

Bạn đã đọc điều Đức Chúa Giê-su phán, điều thầy thông giáo và bà Ellen G. White nói. Bạn nghĩ yêu Chúa và yêu người lân cận nghĩa là gì? Làm sao chúng ta bày tỏ tình yêu này một cách tích cực và hữu ích?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 593-616.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao sự sống lại là điều chúng ta chỉ có thể chấp nhận bởi đức tin?
2. Tại sao phần đông người ta thích được nịnh hót? Cơ Đốc nhân phải thận trọng khi nghĩ rằng nịnh hót hay chấp nhận sự nịnh hót có cần thiết không? Có gì khác biệt giữa sự khen ngợi thành thật và sự nịnh hót?
3. Hội thánh có thể làm gì để bày tỏ cho cả thành phố thấy mình thật sự yêu mến Đức Chúa Trời và người lân cận?
4. Đức Chúa Giê-su có ý nói gì trong Mác 12:17? Hãy nghĩ đến bối cảnh lịch sử trong lúc Đức Chúa Giê-su nói câu đó. Tại sao Đức Chúa Giê-su có quyền chống lại hệ thống tôn giáo bất lương như vậy? Tại sao Ngài không khởi sự một cuộc phản loạn? Điều này cho chúng ta bài học nào?

TÓM LƯỢC: Trong ngày chót của Chúa trong đền thờ, chúng ta thấy Ngài rất thận trọng, Ngài luôn luôn làm chủ tình hình. Ngài luôn luôn dùng tình thương đối với những người ghét Ngài.

Bài Học 10

NHỮNG LỜI TIÊN TRI VỀ THỜI KỲ CUỐI CÙNG

CÂU GỐC: “Nhưng trước hết Tin lành phải được giảng ra cho khắp muôn dân đã” (Mác 13:10).

ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU TUẦN NÀY: Mác 13.

DÂN SỰ CỦA THỜI KỲ CUỐI CÙNG. Tín đồ Cơ Đốc Phục Lâm là những người tin vào thời kỳ cuối cùng. Chúng ta tin Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại trong quyền phép và vinh hiển. Sau thời kỳ 1,000 năm trong Khải huyền 20, Đức Chúa Trời sẽ tạo nên trời mới và đất mới. Trời mới và đất mới này sẽ là quê hương vĩnh cửu của dân sự Ngài.

Những câu Kinh Thánh chúng ta nghiên cứu tuần này sẽ phác họa tương lai Bắt đầu từ thời Đức Chúa Giê-su cho tới khi Ngài tái lâm. Chính Đức Chúa Giê-su phán những lời này.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Đề tài nào Đức Chúa Giê-su dùng để nói về ngày tận thế? Ngài ban cho niềm hy vọng nào? Lịch sử thế giới so sánh thế nào với những lời tiên tri của Ngài về thế gian trước khi Ngài phục lâm?

I. NHỮNG CÂU HỎI CỦA CÁC MÔN ĐỒ (Mác 13:1-4).

Những lời tiên tri của Đức Chúa Giê-su về ngày tận thế được đặt trong khung cảnh nào (thời gian và địa điểm)? Mác 13:1-3.

So sánh câu chuyện trong Mác với Ma-thi-ơ 24:1-3. Các môn đồ nghĩ họ chỉ hỏi một câu. Nhưng Đức Chúa Giê-su nói về sự hủy diệt thành Giê-ru-sa-lem lẫn sự tái lâm của Ngài. Bạn nghĩ tại sao Ngài nói về cả hai biến cố này?

Đối với các môn đồ, những biến cố dẫn đến sự hủy diệt Đền thờ và thành Giê-ru-sa-lem thật là khủng khiếp, giống như ngày tận thế. Đối với họ, Đức Chúa Giê-su sẽ trở lại ngay sau khi thành Giê-ru-sa-lem bị hủy diệt. Nhưng họ đã sai lầm. Giê-ru-sa-lem bị thất thủ. Nhưng rất nhiều năm sẽ trôi qua trước khi Đức Chúa Giê-su trở lại.

Khung cảnh trong lời nói của Đức Chúa Giê-su rất quan trọng khi giải nghĩa những lời tiên tri của Ngài về ngày tận thế. Câu Ngài trả lời cho câu hỏi của các môn đồ gồm hai phần – sự hủy diệt thành Giê-ru-sa-lem và sự Ngài tái lâm. Câu trả lời của Ngài thật đầy đủ.

Các môn đồ hãnh diện nhìn ngắm Đền thờ. Đó là một dinh thự rực rỡ. Đền thờ cũng là trung tâm của đức tin họ. Nhưng Đức Chúa Giê-su nói với họ rằng Đền thờ sẽ trở nên một đồng đá đổ nát. Có nguyên tắc thiêng liêng nào chúng ta cần nhớ ở đây? Gióp 8:9; Giê-rê-mi 7:3-4; Gia-cơ 4:14; II Phi-e-rơ 3:10-12; I Giăng 2:16, 17.

II. ĐẤU HIỆU NGÀY TẬN THỂ (Mác 13:5-13).

Trước ngày tận thế sẽ có sự đau khổ. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã khuyến khích các môn đồ Ngài thế nào? Mác 13:5-13.

Đức Chúa Giê-su nói rõ ràng trong thời kỳ cuối cùng mọi sự đều đảo lộn. Nhưng sẽ có tin mừng. Tin mừng về sự cứu rỗi tỏ bày tình thương của Đức Chúa Trời qua Đức Chúa Giê-su và tin mừng sẽ được rao giảng khắp nơi.

Cách đây 100 năm, việc rao giảng phúc âm khắp nơi dường như không thể thực hiện được. Ngày nay, điều gì đã thay đổi khiến sự ứng nghiệm lời tiên tri này có thể được?

Là Cơ Đốc nhân, chúng ta luôn luôn đau buồn vì cảnh chiến tranh thiên tai, động đất. Chính Đức Chúa Giê-su phán những điều này sẽ xảy ra. Nhờ những lời khuyến cáo của Ngài sẽ giữ đức tin chúng ta mạnh mẽ. Các tiên tri trong Cựu Ước cảnh cáo về sự hủy diệt, phán xét, và thiên tai. Nhưng họ cũng nói những lời hy vọng để người ta không bỏ cuộc (II Sử ký 7:13, 14; Giê-rê-mi 29:10; 36:1-3; A-mốt 5:4). Khi bạn đọc Mác 13:5-13, xin hãy nhớ rằng chúng ta vẫn còn nhiều lý do để hy vọng.

Chúng ta có thể phải đương đầu với những sự tranh đấu, rắc rối và nan đề. Nhưng có hy vọng và những lời hứa nào giúp bạn tiếp tục tiến tới?

III. SỰ TÀN PHÁ THÀNH GIÊ-RU-SA-LEM (Mác 13:11-19).

Có dấu hiệu nào chỉ về sự cuối cùng của thành Giê-ru-sa-lem? Mác 13:14. Xin cũng đọc Ma-thi-ơ 24:15; Lu-ca 21:20.

Đức Chúa Giê-su nói về “sự tàn phá gồm ghê-ôc” vì điều này đã được đề cập đến trong Đa-ni-ên 9:27. Tiên tri Đa-ni-ên nói về thành Giê-ru-sa-lem bị hủy diệt bởi người La mã 600 năm sau khi ông nhận được sự hiện thấy. Chúng ta biết điều này vì chính Đức Chúa Giê-su giải nghĩa sự gồm ghê-ôc là gì.

Lời cảnh cáo của Đức Chúa Giê-su cho biết lúc phải rời thành Giê-ru-sa-lem, thì các Cơ Đốc nhân nên đi liền. Và đó là điều họ đã làm. Nhưng làm sao họ có thể trốn khỏi Giê-ru-sa-lem khi quân đội La mã đã bao vây thành? Sử gia Do Thái Josephus, người đã sống trong lúc Giê-ru-sa-lem bị thất thủ, giải nghĩa trong sách của ông (War vi. 9.3 [420]): “Hơn một triệu người chết trong khi và sau khi thành Giê-ru-sa-lem bị bao vây. Có 97,000 người bị bắt làm tù binh. Nhưng trong một cuộc ngưng chiến ngắn, quân đội La mã bỗng đứng bỏ bao vây thành. Hết thảy Cơ Đốc nhân liền chạy trốn. Vì thế không một người nào bị chết. Họ tới Pella, một thành đồi núi ở miền đông sông Giô-đanh, cách khoảng 17 dặm . . . miền nam Biển Ga-li-lê.” – Phỏng trích *The Seventh-day Adventist Bible Commentary*, quyển 5, tr. 499.

Trong cuộc bao vây, đàn bà, trẻ em và con nít bị chết đói. Nhiều gia đình giết lẫn nhau vì một miếng ăn nhỏ. Bạn giải nghĩa thế nào cho người ngoại về một Đức Chúa Trời yêu thương lại để việc như vậy xảy ra?

IV. SỰ CHÚA PHỤC LÂM (Mác 13:19-27).

Đức Chúa Giê-su nói việc gì sẽ xảy ra trước khi Ngài tái lâm? Mác 13:14-27. Hãy so sánh điều này với tình trạng thế giới ngày nay. Bạn tìm được hy vọng ở chỗ nào trong những câu này?

Đức Chúa Giê-su phán những việc này sẽ xảy ra đã chứng minh lời Ngài là thật (Giăng 13:19). Chúng ta phải nhớ đừng chú ý vào những biến cố khủng khiếp này. Thay vào đó, chúng ta cần nhớ rằng những biến cố này sẽ dẫn đến ngày Chúa phục lâm.

Nữ thi sĩ Nga Anna Akhmatova viết trong lúc có một cuộc khủng hoảng kinh khủng nơi quê hương mình. Bà viết, “Mọi vật đều bị ăn cắp, bán đi, và con người phản bội nhau.” Nhưng bà hỏi, “Tại sao chúng ta không cảm thấy thất vọng?” Bà trả lời, “Ban ngày, từ các rừng rậm chung quanh, những cánh hoa anh đào đem mùa hè về trong thành phố; ban đêm, trên nền trời trong vắt, lóng lánh những chòm sao mới.” Thơ của Akhmatova (New York: Houghton Mifflin Co. 1973), tr. 73. Hy vọng của bà đến từ đâu? Là Cơ Đốc nhân, có điều gì sẽ đem lại cho chúng ta hy vọng lớn hơn?

V. MONG CHỜ CHÚA TRỞ LẠI (Mác 13:28-37).

Cây vả đã dạy chúng ta bài học gì? Mác 13:28, 29. Tại sao chúng ta không biết chính xác ngày giờ Đức Chúa Giê-su trở lại? Tại sao biết chính xác ngày giờ có thể không tốt cho chúng ta?

Trong chức vụ lâu dài của mình, bà Ellen G. White đã khuyên tín đồ Cơ Đốc Phục lâm tránh xa việc định ngày giờ. Trong một bài diễn văn tại Lansing, Michigan ở Mỹ, năm 1891, bà nói, “Đức Chúa Trời đã cảnh cáo tôi nhiều lần về việc định ngày giờ. Đức Chúa Trời sẽ không bao giờ ban sứ mạng cho dân sự Ngài dựa trên thời giờ nữa. Chúng ta không biết ngày giờ chính xác về sự tuôn đổ Đức Thánh Linh hay ngày tái lâm của Đức Chúa Giê-su. . . .

“Đức Chúa Giê-su đã truyền cho các môn đồ Ngài, ‘Hãy tỉnh thức,’ nhưng không phải tỉnh thức vào giờ nào nhất định. Các môn đồ Ngài phải làm theo mạng lệnh của Ngài. Họ phải tỉnh thức, chờ đợi, cầu nguyện, và làm việc, khi chờ đợi ngày Chúa phục lâm. Nhưng không ai có thể nói ngày đó sẽ đến khi nào, vì ‘không ai biết ngày và giờ.’” – Phỏng trích *Selected Messages*, quyển 1, tr. 188, 189.

Đức Chúa Giê-su phán chúng ta nên làm gì trong khi chờ đợi Ngài? Mác 13:34-37.

Trong Mác 13:34-37, tỉnh thức nghĩa là sẵn sàng mở cửa khi chủ nhà trở về. Tỉnh thức có ý nghĩa gì đối với chúng ta ngày nay? Điều gì khiến chúng ta buồn ngủ? Làm sao chúng ta có thể tránh được những điều này?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy so sánh Mác 13 với Ma-thi-ơ 24 và Lu-ca 21:5-36.

Xin đọc Ellen G. White, “On the Mount of Olives,” trong *The Desire of Ages*, tr. 627-636.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy nghiên cứu tất cả những dấu hiệu của ngày Chúa Phục lâm được đề cập trong bài học tuần này. Dấu hiệu nào chưa được ứng nghiệm? Chúng ta có nhiệm vụ gì trong việc làm ứng nghiệm dấu hiệu đó? Chúng ta có phải là một phần lý do tại sao mình vẫn còn ở đây chăng? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn.
2. Làm sao chúng ta tin rằng ngày Chúa Phục lâm rất gần mà không tập trung vào sự kích thích thiếu tự nhiên của thời kỳ cuối cùng?

TÓM LƯỢC: Không có gì sai khi tập trung vào sự Chúa Phục lâm. Nhưng trước hết chúng ta cần tập trung vào Đức Chúa Giê-su, Đấng Cứu Thế và là Chúa của chúng ta. Khi những ngày cuối cùng của Chúa đến, Ngài phán cùng Phi-e-rơ, Anh-rê, Gia-cơ và Giăng. Ngài cho họ và tất cả những người theo Ngài thấy trước về tương lai. Tương lai này nói về sự tàn phá thành Giê-ru-sa-lem. Riêng Cơ Đốc nhân sẽ biết khi nào việc này đến gần, để họ có thể chạy trốn. Sau khi Giê-ru-sa-lem bị tàn phá, sẽ có một sự đau khổ lâu dài. Nhưng sự cuối cùng sẽ đến vào giờ chỉ một mình Chúa biết.

Bài Học 11

BỊ PHẢN BỘI VÀ BỊ BẮT

CÂU GỐC: “Ngài rằng: A-ba, lạy Cha, mọi việc Cha làm được cả; xin Cha cất chén này khỏi con; nhưng không theo điều con muốn, mà theo điều Cha muốn” (Mác 14:36).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 14:1-51.

TỘT ĐỈNH TRONG ĐỜI SỐNG ĐỨC CHÚA GIÊ-SU. Trong bài học tuần này, chúng ta thấy Đức Chúa Giê-su trong vườn Ghết-sê-ma-nê. Ngài phải tranh đấu với sự đau khổ để trở nên Đấng gánh tội lỗi cho cả thế gian. Nếu Ngài quay lưng lại, chúng ta sẽ bị chết mất đời đời. Tuần tới, chúng ta sẽ đi theo Ngài tới Thập tự giá. Nơi đó, Sa-tan sẽ cố hết sức để đánh bại Đức Chúa Giê-su. Nếu Sa-tan thành công, chúng ta sẽ bị chết mất đời đời. Trong bài học chót, chúng ta sẽ thấy Đức Chúa Giê-su chết và nằm trong mộ đá lạnh lẽo. Nếu Ngài cứ ở lại trong đó, thì đời sống, sự dạy dỗ, sự thống khổ và sự chết của Ngài sẽ vô ích. Và chúng ta sẽ phải chết đời đời. Sự mất mát thật quá lớn lao.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Giu-đa bào chữa thế nào về sự phản bội của hắn đối với Đức Chúa Giê-su? Tại sao Đức Chúa Giê-su phán Ngài sẽ không uống nước trái nho nữa cho tới khi chúng ta sẽ ở với Ngài trong nước Đức Chúa Trời? Tại sao Phi-e-rơ chối Đức Chúa Giê-su sau khi ông quả quyết sẽ không bao giờ chối Ngài? Gọi Đức Chúa Trời là “A-ba! Cha!” nghĩa là gì? Tại sao các môn đồ bỏ Đức Chúa Giê-su trong giờ phút cuối cùng của Ngài?

I. KẾ HOẠCH PHẢN BỘI (Mác 14:1-11).

Xin đọc Mác 14:3-10 và Giăng 12:1-8. Trong chuyện này có nan đề gì khiến một số người nổi giận? Họ nổi giận có đúng không? Xin giải nghĩa câu trả lời của bạn? Tại sao Giu-đa phản bội Đức Chúa Giê-su sau khi việc này xảy ra?

Các lời phàn nàn của những người khác khiến Giu-đa tin rằng hẳn phàn nàn đúng về sự phung phí tiền bạc?

Mác 14 bắt đầu với việc các nhà lãnh đạo tôn giáo lập mưu để giết Đức Chúa Giê-su. Rồi Mác viết về người đàn bà này. Tiếp theo, Đức Chúa Giê-su quở trách các môn đồ là những người “nổi giận” về việc bà ta đã làm. Sau đó, Giu-đa đến với các nhà lãnh đạo và đem cho họ điều họ muốn. (Xin đọc Lu-ca 22:1-4). Với sự hướng dẫn của Đức Thánh Linh, Mác muốn bày tỏ rằng hành động của bà này đã thúc đẩy Giu-đa phản bội Đức Chúa Giê-su. Tiền là vấn đề quan trọng đối với biến cố xảy ra tại nhà Si-môn, đối với Giu-đa, và đối với các nhà lãnh đạo tôn giáo. Điều này nói cho chúng ta biết ma quỷ có thể dùng những nhược điểm của chúng ta để điều khiển trí óc chúng ta.

Chúng ta rất kinh ngạc về hành động của Giu-đa. Nhưng không ai trong chúng ta có thể thoát khỏi sự lôi cuốn của tội lỗi. Điều duy nhất nào có thể cứu Giu-đa và cả chúng ta nữa? Mác 8:34. Làm sao để thực hiện điều này trong đời sống chúng ta?

II. BỮA TIỆC CUỐI CÙNG (Mác 14:12-26).

Đức Chúa Giê-su phán gì trong Mác 14:24, 25? Ngài nói thế nào về sự Ngài phục lâm? Tại sao Ngài đề cập đến sự phục lâm khi nói tới cái chết của Ngài?

Đức Chúa Giê-su không uống nước trái nho cho tới khi chúng ta cùng ở với Ngài trong nước Đức Chúa Trời (Lu-ca 22:18). Đây là lúc tất cả chúng ta, những người được cứu bởi huyết của Đức Chúa Giê-su, sẽ ở với Ngài. Đức Chúa Giê-su là Con Đức Chúa Trời (Giăng 1:1-3; Cô-lô-se 1:16, 17; Hê-bơ-rơ 1:2). Nhưng Ngài cảm thấy rất gần gũi với *chúng ta!* Trong Mác 14:24, 25, huyết của Ngài là trung tâm của mọi sự. Chỉ bởi huyết của Ngài mà chúng ta có thể uống nước trái nho với Ngài, vì nước nho biểu hiệu cho huyết của Ngài. Hội thánh nào không dạy sự quan trọng của huyết Đức Chúa Giê-su cho sự cứu rỗi chúng ta là chưa đầy đủ!

Đức Chúa Giê-su sẽ không uống nước trái nho cho tới khi chúng ta được ở với Ngài trong nước trời. Điều này đem lại cho bạn hy vọng thế nào? Điều này có thể giúp bạn thế nào trong tình trạng nản chí hiện tại?

III. SỰ THẤT BẠI CỦA PHI-E-RƠ (Mác 14:27-31, 66-72).

**Phi-e-rơ sẵn sàng đi theo Đức Chúa Giê-su bao xa? Mác 14:27-31.
Bạn nghĩ ông thật sự muốn nói gì?**

Phi-e-rơ thật sự nói lên lòng mình. Chúng ta cũng vậy khi chúng ta hứa nguyện với Đức Chúa Trời. Nhưng thường thường chúng ta cũng như Phi-e-rơ – thất hứa, rồi khóc lóc, vì đã làm Đức Chúa Giê-su thất vọng. Việc hứa nguyện với Đức Chúa Trời không bảo đảm chúng ta sẽ thực hiện được điều đó. Chúng ta cần học để không dựa vào sức riêng của mình, mà phải hoàn toàn dựa vào Đức Chúa Giê-su để được chiến thắng.

Phi-e-rơ không phải là môn đồ duy nhất tuyên bố không chối Đức Chúa Giê-su (Mác 14:31). Tất cả các môn đồ khác cũng đều hứa như vậy. Nhưng khi hoàn cảnh trở nên khó khăn, “mọi người đều bỏ Ngài và trốn đi cả” (Mác 14:50).

Phi-e-rơ có thể nói những lời gì hay cầu xin điều gì để cứu mình khỏi sự thất bại kinh khủng này? Hãy dùng những câu sau đây để giúp bạn nói những lời đó: Thi thiên 56:1-3; 119:28; Lu-ca 18:13; II Cô-rinh-tô 12:9, 10; Phi-líp 4:13. Những lời bạn dùng có thể giúp bạn mạnh hơn không?

IV. A-BA! CHA! (Mác 14:32-42).

Đức Chúa Giê-su thường đến Ghết-sê-ma-nê để nghỉ ngơi và tránh xa đám đông. Nhưng đêm nay, Ghết-sê-ma-nê trở nên một nơi đau buồn và thống khổ.

Xin đọc về Đức Chúa Giê-su tại vườn Ghết-sê-ma-nê trong Ma-thi-ơ 26:35-56; Mác 14:32-42; Lu-ca 22:40-53; và Giăng 18:1-12. Trong lời cầu xin cùng Đức Chúa Cha, Đức Chúa Giê-su dùng chữ *A-ba*. Chữ *A-ba* nói lên một tình yêu sâu đậm. Chúng ta có thể dịch chữ này là “Ba.” Đức Chúa Giê-su đã kinh nghiệm sự cách xa giữa Ngài và Đức Chúa Cha. Nhưng Đức Chúa Giê-su vẫn tin cậy nơi tình yêu của Đức Chúa Cha. Vì thế Đức Chúa Giê-su gọi Cha Ngài là *A-ba*. Đức Chúa Giê-su đã có một đức tin rất sâu xa, ngay cả trong lúc sâu khổ nhất.

Phao-lô nói chúng ta là môn đồ của Đức Chúa Giê-su, tức là được nhận làm con nuôi trong gia đình Đức Chúa Trời là Thiên Phụ chúng ta. Hãy so sánh Rô-ma 8:15 và Ga-la-ti 4:6. Chúng ta cũng có thể gọi Đức Chúa Trời là *Cha!*

Giả thử có người hỏi bạn làm thế nào để phát triển mối tương giao với Đức Chúa Trời như được diễn tả trong bài học hôm nay. Bạn sẽ nói gì?

V. ĐỨC CHÚA GIÊ-SU BỊ BẮT (Mác 14:43-52).

Có điều gì thật đáng ghét về cách Giu-đa phản bội Thầy mình? Mác 14:44-46.

Các môn đồ khác làm gì khi đám đông bắt Đức Chúa Giê-su? Mác 14:47-50. Những hành động của họ trong quá khứ cho chúng ta lý do nào để không mong đợi gì nơi họ?

Trong Bữa tiệc Cuối cùng, Đức Chúa Giê-su đã cảnh cáo các môn đồ về sự thử thách sẽ đến. Ngài cảnh cáo Phi-e-rơ rằng Sa-tan đã dự định một cuộc tấn công chống lại ông (Lu-ca 22:31-34). Nhưng trong vườn Ghết-sê-ma-nê, các môn đồ đã ngủ mê thay vì cầu nguyện. Một lần nữa, Đức Chúa Giê-su cố gắng chuẩn bị Phi-e-rơ cho việc sắp xảy ra (Mác 14:37, 38). Nhưng Phi-e-rơ không nghe lời Ngài. Khi sự thử thách đến, lúc đầu các môn đồ chiến đấu để cứu Đức Chúa Giê-su. Phi-e-rơ đã dùng gươm mình (Giăng 18:10, 11). Nhưng Phi-e-rơ và các môn đồ khác không hiểu Đức Chúa Giê-su vì nước Ngài là nước thiêng liêng, không thuộc về thế gian này. Đức Chúa Giê-su không chấp nhận việc làm tổn thương người khác. Vì vậy, hành động theo thế gian của các môn đồ đã thất bại. Họ đều bỏ trốn.

Các môn đồ phạm hết lỗi này tới lỗi khác. Nhưng Đức Chúa Trời đã dùng họ, trừ Giu-đa, để thiết lập Cơ Đốc giáo. Điều này cho bạn hy vọng gì?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Xin đọc Ma-thi-ơ 26:1-56, 69-75; Lu-ca 22:1-62; Giăng 13; 18:1-11.

Xin đọc Ellen G. White “A Servant of Servants,” “In Remembrance of me,” “Gethsemane,” và “Judas,” trong *The Desire of Ages*, tr. 642-651, 652-661, 685-697, 716-722.

“Cha ơi! Nếu chén này không thể lìa khỏi Con được mà Con phải uống, thì xin ý Cha được nên (Ma-thi-ơ 26:42).

“Ba lần Đức Chúa Giê-su cầu nguyện như vậy. Ba lần tính chất phạm nhân trong Đức Chúa Giê-su muốn tránh sự hy sinh cuối cùng và trọng đại nhất. Nhưng bây giờ lịch sử của nhân loại bày tỏ trước mặt Đấng Cứu Thế. . . . Ngài thấy sự bất lực của nhân loại. Ngài thấy quyền lực của tội lỗi. Những tiếng khóc sầu thảm của thế giới vô hy vọng hiện ra trước mặt Ngài. Ngài thấy tương lai của thế giới. Và Ngài đã quyết định sẽ cứu nhân loại bằng bất cứ giá nào.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 690-693.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

Hãy nghĩ thêm về việc Đức Chúa Giê-su không uống nước nho cho tới khi chúng ta được ở trong nước Thiên Đàng với Ngài. Điều này nói gì với chúng ta về bản tính của Đức Chúa Trời? Có những chuyện nào khác trong Kinh Thánh dạy chúng ta về bản tính của Đức Chúa Trời?

TÓM LƯỢC: Những giờ phút cuối cùng của Đức Chúa Giê-su trong thế gian đã được hoạch định từ trước ở trên trời, trước khi tội lỗi xâm nhập thế gian (Ê-phê-sô 1:3-5). Mọi người đã làm Ngài thất vọng. Đức Chúa Giê-su đứng vững một mình. Tương lai của thế giới tùy thuộc vào việc Đức Chúa Giê-su đứng vững vàng hay không.

Bài Học 12

BỊ KẾT ÁN VÀ ĐÓNG ĐINH

CÂU GỐC: “Đến giờ thứ chín, Đức Chúa Giê-su kêu lớn tiếng rằng: Ê-lô-i, Ê-lô-i, la-ma-sa-bách-ta-ni? Nghĩa là Đức Chúa Trời tôi ơi, Đức Chúa Trời tôi ơi, sao Ngài lìa bỏ tôi?” (Mác 15:34).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 14:53-65; 15:1-41.

TẤT CẢ CON ĐƯỜNG ĐỀU DẪN ĐẾN THẬP TỰ GIÁ. Chúng ta đã đi theo Đức Chúa Giê-su Na-xa-rét từ Ga-li-lê tới Giê-ru-sa-lem. Cuộc hành trình của Ngài dẫn đến thập tự giá, đó là nơi Ngài bị từ bỏ và chết. Nhưng chính thập tự giá là nơi chiến thắng để có sự sống vĩnh cửu của chúng ta.

Thập tự giá phân biệt Đức Chúa Giê-su với tất cả các giáo chủ khác. Vì các giáo chủ khác chỉ để lại những sự dạy dỗ khôn ngoan. Họ làm những việc thiện. Họ trở nên trung tâm của những tôn giáo nổi tiếng trên thế giới. Nhưng chỉ có Đức Chúa Giê-su đã sống lại từ cõi chết và bây giờ đang trị vì như Đấng Cứu Thế hằng sống. Sự khác biệt đó là sự khác biệt *lớn nhất* trên thế giới.

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Các thầy cả thượng phẩm nghĩ mình có những lý do nào để giết Đức Chúa Giê-su? Các thầy cả thượng phẩm đã ảnh hưởng Phi-lát thế nào? Việc Đức Chúa Giê-su bị đóng đinh giữa hai tên trộm cướp có ý nghĩa gì? Sự chết của Đức Chúa Giê-su là Đấng Thay thế chúng ta quan trọng thế nào? Việc gì đã xảy ra cho Ba Ngôi Đức Chúa Trời tại Thập tự giá?

I. TRƯỚC TÒA CÔNG LUẬN (Mác 14:53-65).

Việc xử án Đức Chúa Giê-su không công bằng. Những vụ xét xử cho thấy nhiều bằng chứng dối. Các nhà lãnh đạo tôn giáo đã quyết định trước khi cuộc xử án bắt đầu. Và việc xử án vào nửa đêm là *bất hợp pháp*.

Chuyện xét xử Đức Chúa Giê-su được kể trong bốn sách Phúc âm và những lời bình luận của Ellen G. White, cho chúng ta sự diễn tả này: Đức Chúa Giê-su được xử hai lần, một lần trước một mình An-ne và lần sau trước An-ne và Cai-phe. Đức Chúa Giê-su được đem trước tòa Công luận hai lần, lúc đầu vào ban đêm, và lần sau vào ban ngày. Đức Chúa Giê-su bị dẫn đến trước mặt Phi-lát hai lần, và giữa hai lần này là một lần trước Hê-rốt (*The Seventh-day Adventist Bible Commentary*, quyển 5, tr. 528).

Xin đọc Mác 14:53-65. Tại sao thầy cả thượng phẩm muốn Đức Chúa Giê-su phải chết? Ông ta tin là mình có những lý do “đúng” nào? Giảng 7:41, 42; Ma-thi-ơ 12:2; Mác 14:62-64; Giảng 10:33; 11:48; Lu-ca 4:22; Giảng 2:19; Ma-thi-ơ 12:24.

Sau khi tóm lược những lý do “đúng” của thầy cả thượng phẩm, bạn có thể thấy rất dễ dàng cho ông ta muốn làm những điều ông cần làm? Chúng ta học được bài học nào về điều này?

II. PHI-LÁT VÀ CÁC NHÀ LÃNH ĐẠO TÔN GIÁO (Mác 15:1-19).

Xin đọc Mác 15:1-15; Ma-thi-ơ 27:11-26; Lu-ca 22:66–23:25; Giảng 18:28–19:1-16. Một nhà lãnh đạo chính quyền không tôn giáo cố gắng cứu Đức Chúa Giê-su, trong lúc đó các vị lãnh đạo tôn giáo thì muốn Ngài chết! Đức Chúa Giê-su được gọi là Vua của dân Do Thái bởi nhà lãnh đạo không tôn giáo và bọn lính, trong lúc dân sự Ngài thì kêu lên, *Hãy đóng đinh Nó vào thập tự giá!* Phi-lát muốn tha Đức Chúa Giê-su, Đấng ban sự sống, nhưng dân chúng muốn tha Ba-ra-ba, một kẻ giết người. Thật là một cảnh hãi hùng chứng tỏ quyền lực của Sa-tan khi lường gạt dân chúng là những người không hết lòng phục Đức Chúa Giê-su.

Ai có tội hơn, Phi-lát hay các nhà lãnh đạo tôn giáo? Giảng 19:11. Bạn có những lý do nào hay để trả lời?

Trong Mác 15:1-19, các nhà lãnh đạo tôn giáo làm những điều này vì họ nghĩ mình làm vì Đức Chúa Trời. Nhiều người nghĩ họ phục vụ cho Đức Chúa Trời đã khiến họ làm những việc không nên làm.

Có những người nào khác bị ảnh hưởng vì những điều mà các nhà lãnh đạo tôn giáo đã làm? Mác 15:1-19. Có sứ điệp nào cho chúng ta ở đây? Bạn tìm được trong Kinh Thánh những ví dụ nào về việc có những người bị ảnh hưởng bởi tội lỗi của một người khác?

Phi-lát dùng lý luận nào để bênh vực hành động mình? Trong tháng vừa qua, bao nhiêu lần bạn đã dùng những lý luận như vậy để bênh vực những hành động hay lời nói sai lầm của mình?

III. ĐÔI GÔ-GÔ-THA (Mác 15:16-37).

Xin đọc Mác 15:27, 28. Đức Chúa Giê-su bị đóng đinh như là một can phạm giữa hai tên can phạm. Điều này có ý nghĩa gì đối với bạn? Ê-sai 53:12 (Mác 15:28) giúp bạn để trả lời câu hỏi đó như thế nào? Tại sao việc Đức Chúa Giê-su sẵn lòng chết trên thập tự giá là điều quan trọng?

Tại thập tự giá, Đức Chúa Giê-su trở nên Đấng gánh tội cho chúng ta. Xin đọc II Cô-rinh-tô 5:21. Phao-lô muốn nói Đức Chúa Giê-su là tội nhân vì Đức Chúa Trời nghĩ về Đức Chúa Giê-su như là một tội nhân.

Giăng 1:29; Ga-la-ti 3:13; Hê-bơ-rơ 9:28; và I Phi-e-rơ 2:24 giúp chúng ta hiểu thế nào sự liên hệ giữa Đức Chúa Giê-su và tội lỗi tại thập tự giá?

Hiểu biết tội lỗi đã làm gì cho Đức Chúa Giê-su sẽ khuyến khích bạn lệ thuộc vào Ngài thế nào để thắng tội lỗi?

IV. Ý NGHĨA CỦA THẬP TỰ GIÁ (Ê-sai 53).

Trong Mác 15:28, Mác đã trích từ Ê-sai 53. Ê-sai 53 nói Đức Chúa Giê-su đã chết vì tội chúng ta. Tại sao việc Chúa chết thế cho chúng ta là rất quan trọng để hiểu được chương trình cứu rỗi?

Cơ Đốc nhân đã cố gắng giải nghĩa thế nào về Đức Chúa Trời, qua Đức Chúa Giê-su, đã mở đường cho sự cứu rỗi chúng ta. Có nhiều lời giải nghĩa khác nhau về đề tài này.

Nhưng không một lời giải nghĩa nào là đầy đủ. Chuyện tích đầy đủ là chính Đức Chúa Trời đã ban sự cứu rỗi. Những lễ thật sau đây đều đến từ Kinh Thánh.

1. Trong chương trình cứu rỗi, Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh là một trong tình thương và hành động. Chúng ta phải tránh nghĩ rằng Đức Chúa Cha là độc ác, không thương xót, còn Đức Chúa Con thì đầy lòng thương xót (Giăng 3:16).
2. Đức Chúa Trời, trong Đức Chúa Giê-su, đem thế gian trở về cùng Ngài (II Cô-rinh-tô 5:19).
3. Sự chết của Đức Chúa Giê-su là cần thiết (Rô-ma 3:24-26; Hê-bơ-rơ 9:22).
4. Đức Chúa Giê-su chết thế cho chúng ta (II Cô-rinh-tô 5:21; I Cô-rinh-tô 15:3).
5. Thập tự giá là bằng chứng lớn nhất về tình yêu thương của Đức Chúa Trời (Rô-ma 5:7, 8).

V. SỰ CHẾT CỦA ĐỨC CHÚA GIÊ-SU (Mác 15:33-41).

Xin đọc Mác 15:34. “Đức Chúa Giê-su sợ rằng tội lỗi quá ghê tởm đối với Đức Chúa Trời, nên Ngài sẽ phải xa cách Đức Chúa Trời vĩnh viễn. Ngài cảm thấy được hết nỗi đau đớn và thống khổ của tội nhân khi không còn sự thương xót dành cho họ. Tội lỗi đem sự thanh nộ của Đức Chúa Cha chất trên Đức Chúa Giê-su là Đấng chết thế cho loài người....Chính tội lỗi đã làm tan nát lòng Con Đức Chúa Trời.” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 753.

Câu trưng dẫn trên đây giúp chúng ta hiểu thế nào về việc xảy ra nơi thập tự giá và giá Chúa phải trả để cứu chuộc chúng ta? Câu này dạy gì về bản chất của tội lỗi? Về bản tính của Đức Chúa Trời?

Những lời kêu than của Đức Chúa Giê-su trong Mác 15:34 bày tỏ sự tuyệt vọng vô cùng. Nhưng những lời của Đức Chúa Giê-su trong Giăng 19:30 lại đầy hy vọng tuyệt vời. Những lời này tuyên bố Đức Chúa Giê-su sẽ chiến thắng Sa-tan. Cuộc tranh chiến chưa hoàn tất. Nhưng chúng ta biết cuộc chiến sẽ chấm dứt, vì Đức Chúa Giê-su đã thắng trận trên thập tự giá.

Đức Chúa Giê-su là một với Đức Chúa Cha từ thuở đời đời (Giăng 1:1, 2; Sáng thế Ký 1:26; 3:22; Giăng 10:30). Nhưng nơi thập tự giá, Đức Chúa Giê-su cảm thấy mình bị phân cách khỏi Đức Chúa Cha vì cố tội lỗi! Chính Ba Ngôi Đức Chúa Trời đã bị phân rẽ nơi thập tự giá! Khi bạn bị phân cách khỏi người mà bạn yêu mến vô cùng thì bạn có cảm nghĩ thế nào? Kinh nghiệm này có thể giúp bạn thế nào: (1) hiểu rõ hơn điều Đức Chúa Giê-su đã làm cho bạn? hay (2) giúp bạn sống phục tùng Chúa vì yêu mến Ngài là Đấng đã chết cho bạn?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy so sánh Mác 14:53-65 và Mác 15:1-41 với Ma-thi-ơ 26:57-68; 27:1-56; Lu-ca 22:66–23:49; Giăng 18:12-14; và Giăng 19:19-37.

Xin đọc Ellen G. White, “Before Annas and the Court of Caiaphas”, “In Pilate’s Judgment Hall”, “Calvary”, và “It is finished,” trong *The Desire of Ages*, tr. 698-715, 723-740, 741-757, 758-764.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Tại sao Đức Chúa Giê-su phải chết để cứu chúng ta?
2. Tại sao bạn đồng ý hay không đồng ý với câu sau đây? Mục đích của thập tự giá là giúp chúng ta học tin cậy nơi Đức Chúa Trời.
3. Hội thánh có thể làm gì để biết chắc thuộc viên nghi đến hội thánh mình bởi điều đầu tiên họ nhận thấy là sự chết của Đức Chúa Giê-su đã thay đổi đời sống họ?

TÓM LƯỢC: “Nếu chúng ta được cứu thì chúng ta phải học về sự hạ mình ăn năn nơi chân thập tự giá” – Phỏng trích Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 83.

Bài Học 13**BỊ CHÔN – NHƯNG ĐÃ SỐNG LẠI!**

CÂU GỐC: “Song người nói cùng họ rằng: **Đừng sợ chi, các người tìm Đức Chúa Giê-su Na-xa-rét, là Đấng đã chịu đóng đinh; Ngài sống lại rồi, chẳng còn ở đây; hãy xem nơi đã táng xác Ngài**” (Mác 16:6).

NGHIÊN CỨU KINH THÁNH TUẦN NÀY: Mác 15:42–16:20.

MỘT NGÔI MỘ RẤT ĐẶC BIỆT. Trong kim tự tháp lớn ở Ai-cập có ngôi mộ của vua Pha-ra-ôn. Một trăm ngàn người đã làm việc trong 20 năm để xây cất kim tự tháp này. Taj Mahal của Ấn độ cũng là một đài tưởng niệm người chết. Khi hoàng hậu Ấn độ Mumtaz sắp chết, vua Shah Jehan’s hứa sẽ xây cho bà một đài kỷ niệm thật đẹp. Đó là nơi an nghỉ của thi hài vua Jahan và hoàng hậu Mumtaz. Nhưng ngôi mộ bằng đá đơn sơ ở trong một khu vườn, nơi người ta chôn Đức Chúa Giê-su thì thật kỳ diệu hơn tất cả các kim tự tháp hay Taj Mahal. Ngôi mộ của Ngài trống không!

SƠ LƯỢC BÀI HỌC TUẦN NÀY: Tại sao biết Đức Chúa Giê-su chết trên thập tự giá là điều quan trọng? Ai là người đầu tiên biết Đức Chúa Giê-su đã sống lại? Có bằng chứng nào là Ngài đã sống lại từ kẻ chết? Những lý luận chống lại sự Ngài sống lại đã thất bại thế nào?

I. SỰ CHÔN CHÚA (Mác 15:42-47).

Trong I Cô-rinh-tô 15:3, 4, Phao-lô nói tóm lược về sự cứu rỗi. Sự tóm lược này gồm có việc Đức Chúa Giê-su đã được chôn. Tại sao điều này lại quan trọng đối với Phao-lô khi nói cho tín đồ thành Cô-rinh-tô biết?

Sách Công vụ các Sứ đồ bày tỏ rằng các sứ đồ luôn luôn rao giảng hai điểm: (1) Đức Chúa Giê-su đã sống lại, và (2) Đức Chúa Giê-su đã tuôn đổ Đức Thánh Linh. Vì thế sự tóm lược về chương trình cứu rỗi trong I Cô-rinh-tô 15:3, 4 kết hợp ba điều: 1. Đức Chúa Giê-su đã chết vì tội chúng ta. 2. Ngài được chôn. 3. Ngài đã sống lại.

Sự Đức Chúa Giê-su được chôn bày tỏ lẽ thật là Ngài đã chết. Ngài không chỉ ngắt xỉu như một số người đã nghi ngờ. Sự chết và sự chôn của Ngài khiến sự sống lại của Ngài là một phép lạ. Khi biết chắc chắn Ngài đã chết, chúng ta có thể hiểu tầm quan trọng của việc Ngài sống lại.

Những câu sau đây có điểm nào giống nhau? Tại sao điểm đó quan trọng cho đức tin chúng ta? Lê-vi Ký 17:11; Ma-thi-ơ 26:28; Giăng 19:40; Rô-ma 5:6-8; 6:4; I Cô-rinh-tô 5:7.

Nếu Đức Chúa Giê-su không chết thì chúng ta sẽ không có sự tha tội, sự cứu rỗi, và sự sống đời đời.

II. NGÀI ĐÃ SỐNG LẠI! (Mác 16:1-11).

Ai là những người đầu tiên nghe tin Đức Chúa Giê-su sống lại? Điều này đã có kết quả thế nào đối với họ? Mác 16:1-8.

Trong thời Đức Chúa Giê-su, đàn bà thuộc giới hạ cấp trong xã hội. Nhưng Đức Chúa Trời không coi họ như vậy. Mác cho thấy nhiều phụ nữ đã hầu việc Đức Chúa Giê-su tại Ga-li-lê và Giê-ru-sa-lem. Các bà đứng nơi chân thập tự giá khi Chúa chết (Mác 15:40, 41).

Phụ nữ cũng là những người đầu tiên thấy Đức Chúa Giê-su sống lại. Nhiều học giả tuyên bố rằng điều này chứng tỏ sự sống lại của Đức Chúa Giê-su là thật. Nếu người ta muốn bịa đặt chuyện này, tại sao không để cho vài nhà lãnh đạo có thể lục thấy ngôi mộ trống trước tiên? Họ có thể có thể lực hơn để làm chúng.

Khi Đức Chúa Giê-su đã sống lại thì trước hết Ngài hiện ra cùng ai? Điều này giúp thế nào để chứng minh việc Đức Chúa Giê-su sống lại là thật? Mác 16:9-11; Giăng 20:1-18.

Chúng ta có thể nghĩ rằng người có quá khứ đáng hổ thẹn như Ma-ri Ma-đơ-len khiến bà nghĩ rằng mình không xứng đáng để ở cùng Đức Chúa Giê-su. Nhưng Đức Chúa Giê-su đã tha thứ cho bà. Vì thế bà yêu mến Chúa rất nhiều. Do đó không lạ gì khi bà là người đầu tiên tới mộ.

Các phụ nữ tầm thường là những người đầu tiên nhận được tin Chúa Cứu Thế sống lại. Hết thảy chúng ta đều có thành kiến đối với một số người nào đó. Vậy, bạn nghĩ Đức Chúa Trời sẽ xét đoán thành kiến của bạn thế nào? Bạn phải làm gì để từ bỏ thành kiến mình?

III. CHÚA SỐNG LẠI VÀ HIỆN RA (Mác 16:12-18).

Đức Chúa Giê-su hiện ra với những người danh tiếng và với những người không mấy danh tiếng. Đây là một ví dụ về sự Chúa chú ý đến tất cả các môn đồ Ngài.

Đức Chúa Giê-su hiện ra cùng ai khi họ đang đi đường? Mác 16:12, 13; Lu-ca 14:13-32. Bạn học được những bài học nào trong câu chuyện này?

Đức Chúa Giê-su còn hiện ra với ai sau khi Ngài sống lại? Ma-thi-ơ 28:16, 17; Mác 16:14; Lu-ca 24:33-49; Giăng 20:19-29; 21:1-3; I Cô-rinh-tô 15:4-8.

Chúng ta không thể biết chắc về thứ tự thời gian của các biến cố sau đây. Nhưng chúng ta có thể biết chắc những sự hiện ra của Chúa như sau: Mác 16:9; Giăng 20:15-17; Ma-thi-ơ 28:9, 10; Lu-ca 24:34; I Cô-rinh-tô 15:5; Mác 16:12; Lu-ca 24:13-32; Mác 16:14; Giăng 20:19-24; Giăng 21:1-3; I Cô-rinh-tô 15:6; II Cô-rinh-tô 15:7; Mác 16:19, 20; Lu-ca 24:50-52; Công vụ các Sứ đồ 1:4-12.

Những chuyện này giúp đức tin của bạn có mạnh hơn về sự sống lại của Đức Chúa Giê-su và chương trình cứu rỗi không?

IV. PHÉP LẠ LỚN NHẤT (Ma-thi-ơ 27:62-66).

Có những người nói dối là Đức Chúa Giê-su không sống lại từ kẻ chết Ma-thi-ơ 28:11-15? Việc niêm phong mộ của Đức Chúa Giê-su và đặt lính canh đã là bằng chứng hùng hồn nhất về sự Ngài sống lại Ma-thi-ơ 27:62-66.

Trong suốt lịch sử, có một số người nói rằng Đức Chúa Giê-su chỉ ngất xỉu và sau đó đã tỉnh lại hay là các môn đồ rất muốn Ngài sống lại nên họ đã tưởng tượng là thấy Ngài. Các tâm lý gia gọi đó là “làm trọn điều mơ ước.”

Có bằng chứng nào bày tỏ Đức Chúa Giê-su đã chết? Giăng 19:31-35; Công vụ các Sứ đồ 1:3, 4.

Các môn đồ của Đức Chúa Giê-su không mong chờ Ngài sống lại. Họ không tin những người báo cáo về sự Ngài sống lại. Xin đọc Ma-thi-ơ 28:17; Mác 16:11, 13; Lu-ca 24:11; Giăng 20:24-29. Có hai sự kiện hỗ trợ việc Đức Chúa Giê-su sống lại. Thứ nhất, cách dễ nhất cho kẻ thù Ngài chứng minh là Ngài vẫn còn chết là chỉ cho mọi người thấy xác của Ngài. Nhưng họ không thể làm được, vì không có xác Ngài! Thứ nhì, sau khi Chúa bị đóng đinh, lòng các môn đồ tan nát và thất vọng. Sau khi Chúa sống lại, họ tràn đầy đức tin và quyền phép, vì họ đã thấy Chúa của họ sống lại.

Giả thử có ai hỏi tại sao sự Đức Chúa Giê-su sống lại rất chính là điều quan trọng đối với bạn. Bạn sẽ trả lời thế nào?

V. CHÚA TRUYỀN DẠY PHẢI LÀM VIỆC (Mác 16:15-20).

Chúng ta đã nói về việc Đức Chúa Giê-su hiện ra sau khi Ngài sống lại. Nhưng chữ *hiện ra* không đủ để diễn tả việc gì đã xảy ra. Người ta thấy Chúa. Nhưng Đức Chúa Giê-su cũng nói chuyện. Ngài trả lời các câu hỏi. Ngài cũng ăn với các môn đồ. Đây là những cuộc *gặp gỡ* với các môn đồ chứ không phải chỉ hiện ra mà thôi.

Mác 16:14 chép rằng sau khi sống lại, Đức Chúa Giê-su quở trách các môn đồ vì sự không tin và cứng lòng của họ đối với những người báo tin họ đã thấy Ngài. Đức Chúa Giê-su đã phải dùng những lời nặng nề để nói về sự nghi ngờ của họ. Chúng ta cũng vậy! Có lẽ mỗi người trong chúng ta có thể kể những điều Chúa đã làm trong cuộc đời chúng ta. Nhưng chỉ sau một thời gian ngắn, chúng ta lại không tin và cứng lòng của mình.

Đức Chúa Giê-su truyền các môn đồ làm công việc gì? Mác 16:15. Công việc này so sánh thế nào với điều chúng ta tin là việc làm của Hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm? Khải huyền 14:6.

Xin đọc Mác 16:19, 20. Bây giờ Đức Chúa Giê-su đã về cùng Đức Chúa Cha trên trời và đang ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Ngồi bên hữu Đức Chúa Trời bày tỏ Đức Chúa Giê-su có uy quyền. Nhưng Mác 16:19, 20 cũng nói về Đức Chúa Giê-su làm việc với hội thánh và xác nhận lời của Ngài với dấu kỳ và phép lạ. Mặc dù Đức Chúa Giê-su đang ở trên thiên đàng, nhưng thế lực và uy quyền, Ngài vẫn còn gần gũi với dân sự Ngài. Ngài ban cho họ những điều cần thiết để hoàn thành những việc Ngài truyền dạy. Mác 16:19, 20 là một điều an ủi cho hội thánh đầu tiên. Bây giờ điều này cũng là sự an ủi cho chúng ta.

Đức Chúa Trời đã xác nhận thế nào lời của Ngài trong đời sống bạn?

VI. NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Hãy nghiên cứu các câu sau đây: Mác 15:42–16:20; Ma-thi-ơ 27:57–28:20; Lu-ca 23:50–24:52; và Giăng 19:38–21:25.

Xin đọc Ellen G. White “In Joseph’s Tomb,” “The Lord is Risen,” “Why Weepest Thou?,” “The Walk to Emmaus,” “Peace Be Unto You,” “By the Sea Once More,” “Go Teach All Nations,” và “To My Father and Your Father,” trong *The Desire of Ages*, tr. 769-778, 779-787, 788-794, 795-801, 802-808, 809-817, 818-828, và 829-835.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Bằng chứng về việc Đức Chúa Giê-su sống lại khiến đức tin chúng ta mạnh hơn. Có bằng chứng nào khác bày tỏ Cơ Đốc giáo là thật? Chúng ta thật sự cần bao nhiêu bằng chứng? Nếu chúng ta có bằng chứng, tại sao chúng ta cần đức tin?
2. Đức Chúa Giê-su chết khi Ngài còn trẻ. Công việc của Ngài không được các vị lãnh đạo tôn giáo thời Ngài chấp nhận. Vậy tại sao Đức Chúa Giê-su lại là người có ảnh hưởng lớn nhất từ trước tới nay?
3. Đức Chúa Giê-su đang ở trên thiên đàng (Mác 16:19). Có những câu nào khác nói về việc Ngài đang ở trên thiên đàng? Ngài đang làm gì ở đó?
4. Hội thánh của bạn có làm trọn sứ mạng Đức Chúa Giê-su truyền dạy trong Mác 16:15 chẳng? Bạn và hội thánh phải làm gì để tham gia trong công việc này?

TÓM LƯỢC: Phép lạ lớn nhất từ trước tới nay được trình bày trong đoạn cuối của sách Mác là việc Đức Chúa Giê-su đã sống lại. Là Đấng đã sống lại, Đức Chúa Giê-su có tất cả quyền phép trên đất và trong mọi thời đại. Và chúng ta, những người theo Ngài, tiếp tục làm công việc của Ngài trong khi chờ đợi ngày Chúa phục lâm.

